

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A1	Phan Ngọc Trâm	Anh	11	06	2007	
10A1	Võ Quang Đức	Anh	22	09	2007	
10A1	Trịnh Linh	Đan	28	02	2007	
10A1	Nguyễn Lê Gia	Hưng	16	01	2007	
10A1	Lê Minh	Huy	23	12	2007	
10A1	Trần Lê	Kha	06	11	2007	
10A1	Nguyễn Quốc Lâm	Khang	22	01	2007	
10A1	Ngô Lâm Thụy	Khuê	24	11	2007	
10A1	Nguyễn Hoàng	Long	04	09	2007	
10A1	Nguyễn Trí	Luân	28	04	2007	
10A1	Phan Quang	Minh	18	02	2007	
10A1	Đào Vũ Bảo	Ngọc	25	04	2007	
10A1	Lê Trọng	Nhân	21	03	2007	
10A1	Đỗ Đình	Phong	14	07	2007	
10A1	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	16	06	2007	
10A1	Nguyễn N Minh	Quang	28	02	2007	
10A1	Phan Như	Quỳnh	08	07	2007	
10A1	Võ Thành	Sang	18	05	2007	
10A1	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	11	09	2007	
10A1	Võ Thị Phương	Trang	25	05	2007	
10A1	Huỳnh Nhật	Trí	14	12	2007	
10A1	Phạm Nguyễn Thành	Vinh	13	10	2007	
10A1	Trịnh Trần	Vinh	25	10	2007	
10A1	Đình Ngọc Trần	Vũ	21	08	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A2	Trần Minh	Anh	10	05	2007	
10A2	Lý Quốc	Đạt	15	11	2007	
10A2	Phạm Minh	Đức	04	08	2007	
10A2	Lương Mỹ	Hoa	23	08	2007	
10A2	Đặng Đức	Huy	25	03	2007	
10A2	Dur Tuấn	Huy	06	02	2007	
10A2	Nguyễn Ngọc	Khang	27	12	2007	
10A2	Nguyễn Phúc An	Khang	17	11	2007	
10A2	Bùi Minh	Khôi	17	03	2007	
10A2	Đỗ Anh	Khôi	09	11	2007	
10A2	Lê Nguyên	Khôi	18	11	2007	
10A2	Đỗ Phạm Trung	Kiên	26	03	2007	
10A2	Hà Phan Lê Phúc	Minh	28	10	2007	
10A2	Huỳnh Hiếu	Minh	13	03	2007	
10A2	Hồ Huệ	Nghi	22	01	2007	
10A2	Lâm Quang	Nhật	12	04	2007	
10A2	Tô Quang	Nhật	26	09	2007	
10A2	Lý Huệ	Nhi	22	12	2007	
10A2	Phan Uy	Quang	03	03	2007	
10A2	Trần Hoàng	Sang	09	06	2007	
10A2	Nguyễn Lê Minh	Tâm	13	04	2007	
10A2	Đặng Minh	Triết	11	07	2007	
10A2	Đình Quốc	Trung	16	04	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A3	Nguyễn Tuấn	An	05	03	2007	
10A3	Lê Nguyễn Ngọc	Anh	06	12	2007	
10A3	Nguyễn Phương	Anh	30	07	2007	
10A3	Trần Hồng	Anh	21	07	2007	
10A3	Đào Ngọc	Ánh	02	10	2007	
10A3	Nguyễn Phước Hồng	Ánh	10	05	2007	
10A3	Vũ Gia	Bảo	10	05	2007	
10A3	Bùi Thành	Công	18	02	2007	
10A3	Lê Hạnh	Dương	22	10	2007	
10A3	Nguyễn Lê Thanh	Duy	15	09	2007	
10A3	Bùi Quang	Hải	20	11	2007	
10A3	Lý Tổng Gia	Hân	10	01	2007	
10A3	Cao Thị Thanh	Hằng	27	10	2007	
10A3	Lê Linh Xuân	Hào	15	11	2007	
10A3	Lê Thanh	Hiếu	22	11	2007	
10A3	Nguyễn Vương Minh	Hoàng	03	01	2007	
10A3	Trương Duy	Hung	03	01	2007	
10A3	Nguyễn Minh	Khánh	04	11	2007	
10A3	Nguyễn Lương Anh	Khoa	02	04	2007	
10A3	Vũ Nguyễn Đăng	Khoa	18	04	2007	
10A3	Lưu Tuấn	Khôi	08	02	2007	
10A3	Phạm Ngọc	Linh	22	05	2007	
10A3	Vũ Đình	Lộc	27	04	2007	
10A3	Mai Phi	Long	07	06	2007	
10A3	Lý Tịnh	Nghi	24	07	2007	
10A3	Trần Minh	Ngọc	17	01	2007	
10A3	Ngô Hoàng	Nguyên	16	09	2007	
10A3	Lê Thụy Hồng	Nhung	13	07	2007	
10A3	Lâm Phôi	Phôi	25	07	2007	
10A3	Lê Song Hoàng	Phú	01	06	2007	
10A3	Nguyễn Xuân	Phúc	15	05	2007	
10A3	Tô Minh	Phương	19	09	2007	
10A3	Nguyễn Đoàn Khánh	Quyên	27	12	2007	
10A3	Nguyễn Cao	Thắng	21	03	2007	
10A3	Lê Trần Uyên	Thanh	23	07	2007	
10A3	Nguyễn Quốc	Thiên	11	09	2007	
10A3	Võ Đức	Thiện	03	03	2007	
10A3	Trang Khả	Thông	15	11	2007	
10A3	Trần Nguyễn Anh	Thư	18	04	2007	
10A3	Nguyễn Lê Anh	Thy	03	08	2007	
10A3	Trương Ngọc	Tiền	23	04	2007	
10A3	Lê Thị Huyền	Trân	28	07	2007	
10A3	Nguyễn Đặng Quỳnh	Trang	14	05	2007	
10A3	Nguyễn Thị Thùy	Trang	19	02	2007	
10A3	Lê Thụy Hồng	Tú	13	07	2007	
10A3	Nguyễn Đỗ Khải	Tú	14	10	2007	
10A3	Bùi Lương Hữu	Tuấn	18	01	2007	
10A3	Phùng Bùi Thục	Vy	26	05	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A4	Nguyễn Võ Hồng	Ân	30	03	2007	
10A4	Trương Tâm	Anh	29	09	2007	
10A4	Võ Kim	Ánh	29	10	2007	
10A4	Trần Gia	Bảo	01	04	2007	
10A4	Trần Nguyễn Gia	Bảo	27	11	2007	
10A4	Nguyễn Mai Hương	Bình	11	08	2007	
10A4	Trần Huy	Cường	07	05	2007	
10A4	Nguyễn Sỹ	Danh	30	10	2007	
10A4	Bùi Hồ Hải	Dương	06	11	2007	
10A4	Bùi Ngọc Bảo	Hân	28	11	2007	
10A4	Đỗ Minh	Hiếu	29	12	2007	
10A4	Đặng Quốc	Huy	11	07	2007	
10A4	Huỳnh Lâm Nhật	Huy	03	01	2007	
10A4	Nguyễn Trần Đông	Huy	28	06	2007	
10A4	Nguyễn Ngọc	Kha	18	05	2007	
10A4	Lý Tuấn	Khang	03	12	2007	
10A4	Nguyễn Dương	Khánh	13	01	2007	
10A4	Trần Ngọc Lê	Khánh	02	09	2007	
10A4	Nguyễn Vũ Minh	Khoa	05	09	2007	
10A4	Nguyễn Ngọc Tú	Khuê	23	10	2007	
10A4	Đoàn Ngọc Thiên	Lam	27	08	2007	
10A4	Lê Mã Khánh	Linh	10	10	2007	
10A4	Lương Bội	Linh	25	03	2007	
10A4	Tăng Kiến	Long	05	11	2007	
10A4	Lê Trà Thanh	Mai	18	04	2007	
10A4	Hồ Gia	Mẫn	25	06	2007	
10A4	Hồ Nhật	Minh	22	05	2007	
10A4	Lê Hoàng	Minh	20	11	2007	
10A4	Ngô Xuân	Nghi	15	10	2007	
10A4	Lê Thúc Phúc	Nhân	06	10	2007	
10A4	Nguyễn Đăng Huỳnh	Nhân	18	02	2007	
10A4	Bùi Lê Bảo	Nhi	27	12	2007	
10A4	Nguyễn Phương	Như	03	08	2007	
10A4	Nguyễn Minh	Phú	02	12	2007	
10A4	Nguyễn Nhật Hồng	Phúc	11	09	2007	
10A4	Nguyễn Hữu	Phước	08	12	2007	
10A4	Thái Hoàng	Quyên	07	02	2007	
10A4	Đặng Thanh Trúc	Quỳnh	01	08	2007	
10A4	Nguyễn Khang	Sinh	25	06	2007	
10A4	Nguyễn Minh	Tài	02	02	2007	
10A4	Nguyễn Anh	Thơ	11	04	2007	
10A4	Nguyễn Hoàng Bảo	Thoa	25	10	2007	
10A4	Nguyễn Quang	Trường	17	09	2007	
10A4	Đỗ Tấn Hoàng	Vũ	13	05	2007	
10A4	La Phúc Thanh	Xuân	14	12	2007	
10A4	Dương Huỳnh Hải	Yến	17	02	2007	
10A4	Lý Gia	Yến	22	04	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A5	Bùi Trúc Hải	Anh	29	12	2007	
10A5	Dương Phương	Anh	08	08	2007	
10A5	Mai Yên Thủy	Anh	22	08	2007	
10A5	Phan Nguyễn Thiên	Bảo	27	01	2007	
10A5	Phùng Ngọc Gia	Bảo	21	09	2007	
10A5	Trương Quốc	Bảo	17	02	2007	
10A5	Hoàng Anh	Duy	09	10	2007	
10A5	Phạm Vũ Bảo	Hân	28	06	2007	
10A5	Tất Thế	Hào	11	12	2007	
10A5	Nguyễn Việt	Hoàng	17	10	2007	
10A5	Nguyễn Anh	Hùng	09	12	2007	
10A5	Lê Nguyễn Minh	Huy	21	06	2007	
10A5	Giang Vỹ	Khang	02	03	2007	
10A5	Huỳnh Gia	Khang	25	12	2007	
10A5	Lê Vĩnh	Khang	30	11	2007	
10A5	Ngô Minh	Khang	07	09	2007	
10A5	Nguyễn Duy	Khang	18	12	2007	
10A5	Tăng Chấn	Khang	05	09	2007	
10A5	Trần Minh	Khoa	14	11	2007	
10A5	Nguyễn Anh	Khôi	26	09	2007	
10A5	Phạm Minh	Khôi	17	04	2007	
10A5	Võ Xuân Tuấn	Kiệt	22	12	2007	
10A5	Nguyễn Đình Hoàng	Lân	29	07	2007	
10A5	Trần Bảo	Linh	25	06	2007	
10A5	Lại Gia	Minh	17	10	2007	
10A5	Nguyễn Đức Nhật	Minh	19	10	2007	
10A5	Nguyễn Ngọc Trà	My	20	10	2007	
10A5	Nguyễn Trần Hải	My	22	04	2007	
10A5	Nguyễn Thanh	Ngọc	10	04	2007	
10A5	Phùng Bá	Nguyên	29	10	2007	
10A5	Từ Bảo	Như	18	02	2007	
10A5	Nguyễn Tấn	Phát	07	03	2007	
10A5	Trần Nguyễn Quốc	Phong	25	08	2007	
10A5	Trần Gia	Phúc	04	12	2007	
10A5	Trần Hữu	Phước	06	03	2007	
10A5	Nguyễn Phạm Mai	Phương	20	01	2007	
10A5	Nguyễn Việt	Thành	22	06	2007	
10A5	Đặng Chí	Thịnh	14	04	2007	
10A5	Nguyễn Trần Thanh	Trà	04	07	2007	
10A5	Nguyễn Phú	Trọng	05	09	2007	
10A5	Trần Minh	Tuấn	01	12	2007	
10A5	Trình Ngọc	Tùng	15	05	2007	
10A5	Đặng Hoàng	Việt	26	07	2007	
10A5	Lê Quốc	Vinh	18	12	2007	
10A5	Lý Hữu	Vinh	07	05	2007	
10A5	Trần Công	Vinh	16	03	2007	
10A5	Nguyễn Phạm Phương	Vy	24	01	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A6	Đỗ Hoàng	Anh	07	11	2007	
10A6	Lê Hoàng Trâm	Anh	04	10	2007	
10A6	Nguyễn Huyền	Anh	18	03	2007	
10A6	Nguyễn Nam	Anh	07	10	2007	
10A6	Trần Nam	Anh	02	05	2007	
10A6	Võ Minh	Bằng	31	01	2007	
10A6	Phạm Gia	Bảo	17	12	2007	
10A6	Trang Minh	Cương	01	03	2007	
10A6	Đậu Văn Tiến	Đạt	29	05	2007	
10A6	Nguyễn Như	Dũng	10	10	2007	
10A6	Trần Hải Chí	Dũng	22	02	2007	
10A6	Phạm Nguyễn Yến	Hân	17	09	2007	
10A6	Đinh Xuân Thái	Huy	20	11	2007	
10A6	Võ Bá Hoàng	Huy	11	10	2007	
10A6	Nguyễn Hoàng	Khải	22	10	2007	
10A6	Mai Hữu	Khang	15	04	2007	
10A6	Trần Thy	Kỳ	10	07	2007	
10A6	Đặng Hải	Long	22	07	2007	
10A6	Nguyễn Duy	Long	30	05	2007	
10A6	Nguyễn Việt	Long	17	12	2007	
10A6	Trần Thị	Mai	15	02	2007	
10A6	Lương Quang	Minh	11	09	2007	
10A6	Nguyễn Nhật	Minh	18	12	2007	
10A6	Phạm Hà Anh	Minh	25	03	2007	
10A6	Nguyễn Thanh Gia	Nghi	09	06	2007	
10A6	Nguyễn Đại	Nghĩa	17	09	2007	
10A6	Nguyễn Khôi	Nguyên	01	11	2007	
10A6	Trần Uyên	Nhi	14	04	2007	
10A6	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	19	03	2007	
10A6	Trần Lê Thiên	Phúc	20	01	2007	
10A6	Đặng Minh	Quân	23	09	2007	
10A6	Nguyễn	Quân	04	10	2007	
10A6	Phạm Nguyễn Hoàng	Quân	13	12	2007	
10A6	Đào Vũ Minh	Quang	12	12	2007	
10A6	Nguyễn Minh	Quang	01	03	2007	
10A6	Nguyễn Đặng Diễm	Quỳnh	14	07	2007	
10A6	Nguyễn Hữu	Thịnh	14	09	2007	
10A6	Trần Thế	Thịnh	25	10	2007	
10A6	Nguyễn Hoàng Minh	Thông	24	05	2007	
10A6	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	03	01	2007	
10A6	Lê Hữu Anh	Thư	28	06	2007	
10A6	Phạm Kim Anh	Thư	24	06	2007	
10A6	Lưu Nguyễn Thanh	Trúc	07	12	2007	
10A6	Dương Anh	Tuấn	15	05	2007	
10A6	Huỳnh Quang	Tuấn	08	03	2007	
10A6	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	06	06	2007	
10A6	Cao Lê Thúy	Vy	13	10	2007	
10A6	Lê Trần Phương	Yên	13	10	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A7	Huỳnh Nhật	Ái	19	08	2007	
10A7	Huỳnh Nguyễn Hoài	An	02	03	2007	
10A7	Nguyễn Tâm	Anh	09	09	2007	
10A7	Phan Hoàng Gia	Anh	10	08	2007	
10A7	Nguyễn Hoàng Ngọc	Châu	28	02	2007	
10A7	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	20	04	2007	
10A7	Nguyễn Hùng	Cường	10	08	2007	
10A7	Lê Huỳnh Ngọc	Diệp	17	11	2007	
10A7	Võ Thái Khả	Hân	03	12	2007	
10A7	Nguyễn Minh	Hằng	31	10	2007	
10A7	Nguyễn Mạnh Nhật	Hùng	03	11	2007	
10A7	Đỗ Gia	Hưng	03	02	2007	
10A7	Phạm Bảo Tấn	Hưng	22	03	2007	
10A7	Châu Phạm Đức	Huy	24	12	2007	
10A7	Đào Nguyễn Gia	Huy	01	04	2007	
10A7	Võ Nhật	Huy	07	10	2007	
10A7	Đoàn Chính	Khang	06	10	2007	
10A7	Nguyễn Duy	Khang	16	10	2007	
10A7	Nguyễn Hoàng	Khang	20	03	2007	
10A7	Lê Đình Phương	Khanh	10	01	2007	
10A7	Phạm Gia	Khiêm	29	07	2007	
10A7	Phan Gia	Khiêm	20	10	2007	
10A7	Nguyễn Trung	Kiên	14	07	2007	
10A7	Từ Đánh	Liên	26	08	2007	
10A7	Đình Thùy	Linh	02	01	2007	
10A7	Bùi Hồng	Lợi	13	11	2007	
10A7	Huỳnh Hùng	Long	21	10	2007	
10A7	Nguyễn Hoàng	Long	05	07	2007	
10A7	Bùi Nhật	Minh	23	10	2007	
10A7	Đặng Trí	Nghĩa	09	05	2007	
10A7	Huỳnh Khánh	Ngọc	12	07	2007	
10A7	Nguyễn Thanh Huy	Nhật	01	03	2007	
10A7	Phạm Thùy	Nhi	16	10	2007	
10A7	Nguyễn Minh	Quang	12	03	2007	
10A7	Phạm Mai Thiên	Thanh	12	12	2007	
10A7	Lê Bá	Thiện	13	02	2007	
10A7	Võ Duy	Thịnh	16	01	2007	
10A7	Nguyễn Lê Minh	Thư	04	12	2007	
10A7	Huỳnh Bảo	Tín	09	02	2007	
10A7	Lê Minh	Toàn	24	09	2007	
10A7	Võ Song	Toàn	20	03	2007	
10A7	Nguyễn Thanh	Trúc	14	09	2007	
10A7	Nguyễn Hoàng Anh	Tú	10	07	2007	
10A7	Thái Quang	Tuấn	24	03	2007	
10A7	Mai Cao Phương	Uyên	06	06	2007	
10A7	Châu Nguyễn Tường	Vân	13	04	2007	
10A7	Trịnh Khải	Văn	21	05	2007	
10A7	Hoàng Lê	Vy	02	10	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A8	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Anh	31	01	2007	
10A8	Nguyễn Quỳnh	Anh	09	11	2007	
10A8	Nguyễn Thảo	Anh	23	12	2007	
10A8	Lê Ngọc Minh	Châu	08	11	2007	
10A8	Võ Thành	Chí	15	06	2007	
10A8	Cao Thanh	Danh	08	06	2007	
10A8	Phan Tiến	Dũng	13	05	2007	
10A8	Tăng Trí	Dũng	08	12	2007	
10A8	Dương Nguyễn Hồng	Hạnh	07	04	2007	
10A8	Trần Ngọc Thư	Hậu	02	09	2007	
10A8	Hàng Nguyễn Huy	Hoàng	24	02	2007	
10A8	Trần Huy	Hoàng	05	06	2007	
10A8	Đoàn Anh	Huy	04	05	2007	
10A8	Nguyễn Hồ Đông	Huy	05	12	2007	
10A8	Trần Gia	Huy	05	12	2007	
10A8	Trần Bảo	Hy	12	09	2007	
10A8	Lê Đăng	Khánh	27	11	2007	
10A8	Nguyễn Quang	Khánh	17	12	2007	
10A8	Phan Văn	Kiên	14	01	2007	
10A8	Đào Huỳnh Thiên	Kim	24	12	2007	
10A8	Lê Trần Bảo	Lâm	26	08	2007	
10A8	Trần Võ Hồng	Liên	16	12	2007	
10A8	Lê Phạm Phi	Loan	13	11	2007	
10A8	Dương Kiệt	Luân	07	01	2007	
10A8	Trần Võ Nhật	Minh	03	05	2007	
10A8	Nguyễn Hoàng Nhật	Nam	31	12	2007	
10A8	Đinh Phạm Khánh	Ngân	20	11	2007	
10A8	Nguyễn Tú	Ngân	25	12	2007	
10A8	Lâm Trân	Ngọc	09	11	2007	
10A8	Lê Thụy Hồng	Ngọc	14	02	2007	
10A8	Trần Bảo	Ngọc	05	01	2007	
10A8	Trần Hoàng Minh	Ngọc	16	06	2007	
10A8	Trần Nguyên Duy	Ngọc	27	12	2007	
10A8	Phan Trần Minh	Phúc	25	02	2007	
10A8	Nguyễn Đặng Trúc	Phương	25	12	2007	
10A8	Tăng Minh	Quân	25	05	2007	
10A8	Phạm Hồng	Quế	26	10	2007	
10A8	Tăng Ngọc	San	22	12	2007	
10A8	Huỳnh Phan Quốc	Thắng	28	05	2007	
10A8	Bùi Nguyễn Phúc	Thịnh	07	11	2007	
10A8	Nguyễn Phúc Anh	Thư	13	11	2007	
10A8	Đinh Ngọc Bảo	Trâm	01	01	2007	
10A8	Lương Bảo Quỳnh	Trâm	29	09	2007	
10A8	Dương Đỗ Bảo	Trân	30	11	2007	
10A8	Nguyễn Trần Yến	Trang	07	10	2007	
10A8	Lê Minh	Trí	31	12	2007	
10A8	Lê Huỳnh Như	Ý	14	08	2007	
10A8	Võ Trần Như	Ý	02	08	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A9	Nguyễn Trần Hồng	Ân	25	05	2007	
10A9	Nguyễn Ngọc	Anh	18	09	2007	
10A9	Huỳnh Gia	Bảo	03	09	2007	
10A9	Mai Lê Gia	Bảo	13	12	2007	
10A9	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	08	12	2007	
10A9	Từ Chí	Bảo	16	02	2007	
10A9	Lý Thiên	Đức	21	01	2007	
10A9	Đỗ Anh	Duy	25	04	2007	
10A9	Nguyễn Hà	Duy	07	01	2007	
10A9	Nguyễn Bá Phước	Hải	24	04	2007	
10A9	Huỳnh Văn	Hiệp	25	04	2007	
10A9	Mạc Phạm Tuấn	Hùng	29	09	2007	
10A9	Nguyễn	Hưng	03	10	2007	
10A9	Huỳnh Minh	Khang	08	06	2007	
10A9	Trần Minh	Khang	09	11	2007	
10A9	Nguyễn Duy	Khánh	20	03	2007	
10A9	Huỳnh Anh	Khôi	10	09	2007	
10A9	Lê Hoàng Minh	Khuê	13	11	2007	
10A9	Lý Bảo	Kim	17	01	2007	
10A9	Đỗ Hoàng Phước	Lộc	28	03	2007	
10A9	Võ Hoàng	Long	07	08	2007	
10A9	Trương Chiêu	Luân	03	07	2007	
10A9	Lê Quang	Minh	16	04	2007	
10A9	Vũ Hùng	Mỹ	05	05	2007	
10A9	Võ Đỗ Bảo	Nghi	04	06	2007	
10A9	Đặng Phương	Ngọc	16	10	2007	
10A9	Phạm Lê	Nguyên	06	08	2007	
10A9	Kiều Hồ Phương	Nhi	17	07	2007	
10A9	Trịnh Nguyễn Gia	Như	21	06	2007	
10A9	Ngô Thị Tuyết	Nhung	05	07	2007	
10A9	Võ Đình	Phi	07	11	2007	
10A9	Nguyễn Nhật Hoàng	Phúc	10	10	2007	
10A9	Võ Hoàng	Phúc	01	08	2007	
10A9	Trương Minh	Quân	10	12	2007	
10A9	Nguyễn Phước Nhật	Quang	19	04	2007	
10A9	Trần Trọng	Tín	11	12	2007	
10A9	Hồ Nguyễn Nhật	Toàn	04	04	2007	
10A9	Vương Đức	Trí	06	05	2007	
10A9	Nguyễn Đức	Trọng	27	07	2007	
10A9	Lê Thành	Trung	20	10	2007	
10A9	Đào Ngọc Khả	Tú	15	09	2007	
10A9	Thăng Hoàng	Tuấn	19	09	2007	
10A9	Vũ Mạnh	Tuấn	18	11	2007	
10A9	Phan Hoàng Tú	Uyên	11	08	2007	
10A9	Đặng Hoàng Tú	Vân	20	11	2007	
10A9	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	28	02	2007	
10A9	Phạm Thanh	Vy	05	02	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A10	Nguyễn Bảo Gia	An	22	10	2007	
10A10	Lê Quỳnh	Anh	15	11	2007	
10A10	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	25	11	2007	
10A10	Phạm Quỳnh	Anh	22	09	2007	
10A10	Phùng Trịnh Ngọc	Anh	07	02	2007	
10A10	Mai Tiến	Đạt	28	08	2007	
10A10	Võ Ngọc	Dung	18	04	2007	
10A10	Vũ Hồng Anh	Dương	19	12	2007	
10A10	Đoàn Lam	Giang	06	10	2007	
10A10	Lý Gia	Hân	22	02	2007	
10A10	Nguyễn Trần Gia	Hân	14	03	2007	
10A10	Trần Trương Bảo	Hân	15	12	2007	
10A10	Võ Thanh	Hiền	22	10	2007	
10A10	Phạm Gia	Khánh	10	02	2007	
10A10	Lê Đăng	Khoa	23	09	2007	
10A10	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	14	03	2007	
10A10	Nguyễn Lâm Gia	Kiệt	26	11	2007	
10A10	Trần Lê Hào	Kiệt	05	06	2007	
10A10	Trần Hương	Lam	07	04	2007	
10A10	Nguyễn Kim	Mai	02	07	2007	
10A10	Trần Thị Xuân	Mai	04	03	2007	
10A10	Nguyễn Phước Khánh	Minh	28	05	2007	
10A10	Trần Kim	Ngân	14	02	2007	
10A10	Từ Dương Gia	Nghi	22	04	2007	
10A10	Đinh Hoàng Bảo	Ngọc	20	04	2007	
10A10	Phạm Huỳnh Minh	Ngọc	12	06	2007	
10A10	Nguyễn Ngọc	Nhi	18	09	2007	
10A10	Ngô Ngọc Quỳnh	Như	21	01	2007	
10A10	Nguyễn Minh	Phú	31	07	2007	
10A10	Nguyễn Hồng	Phúc	11	08	2007	
10A10	Nguyễn Phạm Hoài	Phương	04	01	2007	
10A10	Ong Trần Thu	Phương	04	10	2007	
10A10	Nguyễn Trần Tú	Quyên	17	11	2007	
10A10	Nguyễn Lê Thành	Tài	14	03	2007	
10A10	Trần Hoàng Thiên	Tài	06	11	2007	
10A10	Nguyễn Thái Minh	Tâm	19	05	2007	
10A10	Trần Thái Tất	Thành	30	03	2007	
10A10	Nguyễn Hoàng Minh	Thiện	25	02	2007	
10A10	Lâm Mạnh	Tiến	05	12	2007	
10A10	Phạm Quỳnh	Trân	17	05	2007	
10A10	Huỳnh Đức	Trung	02	05	2007	
10A10	Phạm Thị Hà	Uyên	27	01	2007	
10A10	Nguyễn Cao Kiến	Văn	01	08	2007	
10A10	Lương Công	Viễn	18	01	2007	
10A10	Phan Nguyễn Ngọc	Vinh	15	12	2007	
10A10	Lê Hoàng Tường	Vy	07	12	2007	
10A10	Nguyễn Cù Khánh	Vy	26	03	2007	
10A10	Nguyễn Thị Như	Ý	02	08	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A11	Lê Lâm Trường	An	14	09	2007	
10A11	Đặng Minh	Anh	01	07	2007	
10A11	Ngô Thị Vân	Anh	12	06	2007	
10A11	Nguyễn Hoàng Phương	Anh	17	10	2007	
10A11	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	21	12	2007	
10A11	Nguyễn Ngọc	Ánh	14	11	2007	
10A11	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	09	04	2007	
10A11	Dương Tuấn	Đạt	30	05	2007	
10A11	Nguyễn Đình Nhã	Đoan	18	03	2007	
10A11	Phạm Minh	Duy	22	11	2007	
10A11	Nguyễn Thoại	Giang	22	02	2007	
10A11	Phạm Hoàng Ngọc	Hân	02	12	2007	
10A11	Quang Gia	Hạo	13	11	2007	
10A11	Nguyễn Minh	Hiền	27	03	2007	
10A11	Lê Nguyên Bách	Hợp	09	09	2007	
10A11	Nguyễn Minh	Hương	01	06	2007	
10A11	Phạm Minh	Khang	29	10	2007	
10A11	Phạm Thái	Khang	31	03	2007	
10A11	Nguyễn Kim Thanh	Liều	04	05	2007	
10A11	Đỗ Nguyễn Thùy	Linh	14	07	2007	
10A11	Nguyễn Gia	Linh	09	01	2007	
10A11	Ngô Tấn	Lộc	23	02	2007	
10A11	Cao Đình	Long	28	12	2007	
10A11	Hoàng Ban	Mai	07	11	2007	
10A11	Phạm Hoàng	Ngân	13	02	2007	
10A11	Võ Ngọc Uyển	Nghi	07	06	2007	
10A11	Võ Xuân	Nghi	16	10	2007	
10A11	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	28	12	2007	
10A11	Nguyễn Yến	Nhi	08	07	2007	
10A11	Cao Thiên Bảo	Như	01	01	2007	
10A11	Nguyễn Đôn Tấn	Phát	04	07	2007	
10A11	Trần Hoàng	Phát	30	11	2007	
10A11	Trần Lợi Bảo	Phú	04	01	2007	
10A11	Tôn Võ Khánh	Phương	18	11	2007	
10A11	Trần Nguyễn Trúc	Quỳnh	05	04	2007	
10A11	Nguyễn Phúc	Sinh	29	07	2007	
10A11	Trần Quang	Thắng	07	08	2007	
10A11	Lưu Thái	Thành	31	01	2007	
10A11	Vũ Thanh Ngọc	Thảo	26	06	2007	
10A11	Bùi Thị Anh	Thư	30	01	2007	
10A11	Quách Phạm Phương	Trúc	28	10	2007	
10A11	Lê Thị Xuân	Uyên	15	05	2007	
10A11	Dương Ý	Vi	30	01	2007	
10A11	Mạch Nguyễn Quang	Vinh	17	06	2007	
10A11	Đinh Nguyễn Ngọc	Vy	12	07	2007	
10A11	Lê Ngọc Tường	Vy	26	02	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A12	Chung, Jennifer Thái	Ân	15	08	2006	
10A12	Dương Kim Kiều	Anh	28	10	2007	
10A12	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	23	06	2007	
10A12	Phan Nguyễn Quỳnh	Anh	16	01	2007	
10A12	Đỗ Thụy Bảo	Châu	29	12	2007	
10A12	Phạm Nguyễn Bảo	Châu	01	06	2007	
10A12	Trần Thành	Đạt	10	09	2007	
10A12	Vũ Nguyễn Thúy	Dung	08	06	2007	
10A12	Trần Đức Trí	Dũng	07	02	2007	
10A12	Nguyễn Ánh	Dương	12	12	2007	
10A12	Lâm Tuyết	Hân	08	05	2007	
10A12	Lê Ngọc	Hân	11	11	2007	
10A12	Lý Gia	Hân	21	11	2007	
10A12	Nguyễn Thị Thu	Hằng	18	05	2007	
10A12	Trần Gia	Huy	11	12	2007	
10A12	Hồ Đăng	Khánh	17	05	2007	
10A12	Nguyễn Ngọc Duy	Khánh	24	04	2007	
10A12	Quan Mẫn	Kỳ	27	01	2007	
10A12	Lê Hoàng Khánh	Linh	22	01	2007	
10A12	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	24	07	2007	
10A12	Phạm Minh	Long	05	04	2007	
10A12	Tôn Thất Nguyễn	Long	28	03	2007	
10A12	Nguyễn Tiến	Minh	20	10	2007	
10A12	Lê Hoàng Trúc	Ngà	10	09	2007	
10A12	Châu Yên	Ngân	24	08	2007	
10A12	Nguyễn Phạm Bích	Ngọc	10	01	2007	
10A12	Nguyễn Hiếu Gia	Nhi	16	10	2007	
10A12	Ngô Minh Hạo	Nhiên	12	08	2007	
10A12	Giang Bội	Như	01	12	2007	
10A12	Trần Ngọc Minh	Như	20	02	2007	
10A12	Trịnh Hồng Tố	Như	23	12	2007	
10A12	Võ Hồ Minh	Như	31	07	2007	
10A12	Huỳnh Ngọc	Phát	29	11	2007	
10A12	Nguyễn Thiên	Quý	20	12	2007	
10A12	Phạm Tôn	Quý	04	05	2007	
10A12	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	22	04	2007	
10A12	Huỳnh Nguyễn Phúc	Thảo	02	10	2007	
10A12	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	23	01	2007	
10A12	Đặng Nguyễn Vân	Trang	20	04	2007	
10A12	Trần Minh	Trí	08	05	2007	
10A12	Lê Nguyễn Hoàng	Trinh	21	04	2007	
10A12	La Huỳnh Thanh	Trúc	30	04	2007	
10A12	Vũ Gia	Trúc	06	12	2007	
10A12	Trần Danh Minh	Việt	17	11	2007	
10A12	Nguyễn Công	Vinh	23	03	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A13	Nguyễn Xuân	An	30	01	2007	
10A13	Trần Huỳnh Thúy	An	18	12	2007	
10A13	Nguyễn Hồng	Ân	13	12	2006	
10A13	Chu Nguyễn Quỳnh	Anh	03	03	2007	
10A13	Ngô Quỳnh	Anh	02	09	2007	
10A13	Nguyễn Minh Quốc	Bảo	14	06	2007	
10A13	Nguyễn Hoàng Nguyên	Cát	09	01	2007	
10A13	Trần Ngọc	Diệp	23	12	2007	
10A13	Nguyễn Cát Hải	Du	04	11	2007	
10A13	Hoàng Ngọc Phương	Dung	04	03	2007	
10A13	Lý Minh	Duy	07	11	2007	
10A13	Vương Lê Thảo	Duyên	27	09	2007	
10A13	Hứa Gia	Hân	15	12	2007	
10A13	Lê Trần Bảo	Hân	10	08	2007	
10A13	Nguyễn Tiến	Hưng	21	11	2007	
10A13	Phạm Quỳnh	Hương	23	08	2007	
10A13	Đặng Ngọc	Huyền	14	04	2007	
10A13	Nguyễn Vũ Xuân	Khoa	09	12	2007	
10A13	Lê Anh	Khôi	21	12	2007	
10A13	Hồ Ngọc Thúy	Linh	16	01	2007	
10A13	Nguyễn Ngọc Bình	Minh	21	01	2007	
10A13	Nguyễn Hữu Tuyết	Ngân	30	05	2007	
10A13	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	10	09	2007	
10A13	Trần Nguyễn Thanh	Ngọc	08	07	2007	
10A13	Bùi Khôi	Nguyên	21	03	2007	
10A13	Nguyễn Thiện	Nhân	10	08	2007	
10A13	Huỳnh Tấn	Phát	15	07	2007	
10A13	Châu Lê Chí	Phúc	10	11	2007	
10A13	Nguyễn Hoài	Phúc	18	04	2007	
10A13	Nguyễn Minh	Quân	04	02	2007	
10A13	Hồ Xuân	Quỳnh	19	12	2007	
10A13	Nguyễn Lê Như	Quỳnh	29	09	2007	
10A13	Nguyễn Thị Xuân Mai	Sakina	23	07	2007	
10A13	Lý Bảo	San	27	05	2007	
10A13	Đoàn Kim	Sơn	15	05	2007	
10A13	Nguyễn Thị Mai	Thanh	16	11	2007	
10A13	Trần Nguyễn Việt	Thành	03	02	2007	
10A13	Trần Nguyễn Phương	Thảo	27	05	2007	
10A13	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	06	05	2007	
10A13	Ngô Phạm Hồng	Tiên	29	12	2007	
10A13	Đặng Ngọc	Trâm	02	01	2007	
10A13	Lê Minh	Triết	01	05	2007	
10A13	Lê Thùy Ngọc	Tú	06	07	2007	
10A13	Vương Bửu	Tuệ	24	04	2007	
10A13	Hoàng Ngọc Nhã	Uyên	21	05	2007	
10A13	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	06	07	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A14	Lâm Nguyễn Thiên	Ân	15	08	2007	
10A14	Hà Nhã	Anh	19	12	2007	
10A14	Nguyễn Minh	Anh	28	09	2007	
10A14	Phạm Lê Minh	Anh	13	07	2007	
10A14	Phan Huỳnh Minh	Anh	01	10	2007	
10A14	Trương Quế	Anh	18	08	2007	
10A14	Võ Hàn Khánh	Băng	28	05	2007	
10A14	Hồ Gia	Bảo	22	03	2007	
10A14	Trần Gia	Bảo	25	04	2007	
10A14	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	24	01	2007	
10A14	Trần Tuấn	Danh	16	07	2007	
10A14	Tất Kinh	Di	25	03	2007	
10A14	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	18	12	2007	
10A14	Trần Nguyễn Trường	Giang	17	02	2007	
10A14	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	17	01	2007	
10A14	Ngô Hồng	Hạnh	11	10	2007	
10A14	Tăng Trí	Hiên	04	08	2007	
10A14	Bùi Nguyễn Quốc	Huy	12	11	2007	
10A14	Phạm Trần Gia	Huy	21	08	2007	
10A14	Nguyễn Đăng	Khoa	25	01	2007	
10A14	Châu Đặng Tuyết	Minh	15	02	2007	
10A14	Nguyễn Lê Quan	Minh	08	02	2007	
10A14	Hà Hoàng	Ngân	21	11	2007	
10A14	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	09	08	2007	
10A14	Bùi Phạm Như	Ngọc	08	04	2007	
10A14	Đỗ Hồng	Ngọc	31	12	2007	
10A14	Phó Thành	Nguyên	01	11	2007	
10A14	Đặng Mỹ	Nhã	29	07	2007	
10A14	Hồng Phương	Nhi	02	09	2007	
10A14	Lê Như Hoàng	Oanh	15	09	2007	
10A14	Trần Hồng	Phát	09	02	2007	
10A14	Phạm Đắc Gia	Phúc	16	04	2007	
10A14	Trần Nguyễn Phương	Thảo	27	03	2007	
10A14	Đặng Hà Nhật	Thiên	10	10	2007	
10A14	Nguyễn Ngọc Ân	Thiên	05	09	2007	
10A14	Hứa Lê Đức	Thịnh	07	12	2007	
10A14	Hồ Ngọc Minh	Thư	24	06	2007	
10A14	Trịnh Minh	Thư	18	04	2007	
10A14	Tô Ngọc Quỳnh	Thy	06	11	2007	
10A14	Trần Ngọc Bảo	Trân	18	09	2007	
10A14	Nguyễn Thị Thùy	Trang	11	11	2007	
10A14	Danh Lâm Đức	Trí	06	09	2007	
10A14	Quách Thanh	Trúc	31	10	2007	
10A14	Trần Xuân	Trúc	03	12	2007	
10A14	Lê Hoàng Minh	Tuyết	17	10	2007	
10A14	Nguyễn Hoàng Thảo	Vy	16	12	2007	
10A14	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	16	11	2007	
10A14	Tiêu Gia	Vy	03	12	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A15	Vũ Thiên	An	14	05	2007	
10A15	Bùi Nguyệt	Anh	01	09	2007	
10A15	Nguyễn Châu Văn	Anh	16	01	2007	
10A15	Phan Nguyễn Quỳnh	Anh	27	04	2007	
10A15	Trần Đình Minh	Anh	08	07	2007	
10A15	Trịnh Hải	Anh	28	04	2007	
10A15	Nguyễn Hồ Minh	Châu	08	03	2007	
10A15	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	16	02	2007	
10A15	Nguyễn Trần Minh	Châu	12	11	2007	
10A15	Phùng Phúc	Điền	29	12	2007	
10A15	Vũ Trần Thanh	Hằng	25	06	2007	
10A15	Nguyễn Quỳnh	Hương	17	07	2007	
10A15	Ngô Mai Bảo	Kha	21	03	2007	
10A15	Nguyễn Duy	Khang	23	11	2007	
10A15	Đỗ Đăng	Khoa	26	12	2007	
10A15	Nguyễn Thanh Trung	Kiên	06	06	2007	
10A15	Nguyễn Khắc	Kiệt	17	03	2007	
10A15	Ngô Thư	Kỳ	15	01	2007	
10A15	Trần Gia	Linh	08	10	2007	
10A15	Vũ Thị Thanh	Mai	11	09	2007	
10A15	Hồ Hà	My	15	12	2007	
10A15	Trần Vũ Thảo	My	12	10	2007	
10A15	Nguyễn Phương	Nghi	15	11	2007	
10A15	Phạm Đông	Nghi	07	09	2007	
10A15	Lê Ngọc Ái	Nhi	03	11	2007	
10A15	Lê Phúc Bảo	Nhi	06	06	2007	
10A15	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	12	11	2007	
10A15	Nguyễn Trần Yến	Nhi	07	10	2007	
10A15	Lê Hoàng Khả	Như	21	11	2007	
10A15	Lê	Phát	11	09	2007	
10A15	Nguyễn Trọng	Phát	29	11	2007	
10A15	Nguyễn Hồng	Phúc	23	06	2007	
10A15	Lê Huỳnh Trúc	Phượng	16	09	2007	
10A15	Ngô Đặng Cát	Phượng	20	01	2007	
10A15	Trương Thiện	Quân	03	10	2007	
10A15	Võ Anh	Quân	13	01	2007	
10A15	Trương Ngọc	Thanh	18	11	2007	
10A15	Hồ Huỳnh Phương	Thảo	02	09	2007	
10A15	Lưu Ngọc Thanh	Thảo	19	09	2007	
10A15	Nguyễn Phạm Thanh	Thảo	15	03	2007	
10A15	Dương Ngọc Minh	Thư	15	04	2007	
10A15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	04	02	2007	
10A15	Lâm Bảo	Trân	06	11	2007	
10A15	Ngô Viên Thùy	Trang	13	02	2007	
10A15	Nguyễn Thu	Trang	17	03	2007	
10A15	Huỳnh Uyên	Vy	10	05	2007	
10A15	Nguyễn Hoàng Minh	Vy	18	04	2007	
10A15	Phạm Trần Phương	Vy	17	10	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A16	Nguyễn Trần Nguyên	An	20	02	2007	
10A16	Lê Nguyễn Thiên	Ân	18	03	2007	
10A16	Huỳnh Nguyễn Quế	Anh	25	04	2007	
10A16	Nguyễn Thảo	Anh	29	07	2007	
10A16	Nguyễn Vân	Anh	03	09	2007	
10A16	Nguyễn Huy	Cường	13	01	2007	
10A16	Phạm Huỳnh Quốc	Đạt	19	06	2007	
10A16	Huỳnh Vũ Nhu	Giang	27	01	2007	
10A16	Nguyễn Nhật Gia	Hân	27	01	2007	
10A16	Huỳnh Thanh	Hương	07	12	2007	
10A16	Nguyễn Hữu	Khang	24	09	2007	
10A16	Nguyễn Trọng	Khôi	10	05	2007	
10A16	Nguyễn Việt Mai	Khôi	28	07	2007	
10A16	Thân Ngọc Minh	Khuê	07	05	2007	
10A16	Đào Nhật Nghi	Lâm	01	06	2007	
10A16	Nguyễn Thị Mai	Lâm	25	02	2007	
10A16	Nguyễn Bùi Ngọc	Linh	28	06	2007	
10A16	Nguyễn Thị Tú	Mai	25	02	2007	
10A16	Nguyễn Phương Ánh	Minh	10	02	2007	
10A16	Huỳnh Thị Tuyết	My	23	06	2007	
10A16	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	11	03	2007	
10A16	Nguyễn Thu	Ngân	17	03	2007	
10A16	Diệp Gia	Nghi	17	09	2007	
10A16	Trần Ngọc Phương	Nghi	17	01	2007	
10A16	Hoàng Phương	Ngọc	25	11	2007	
10A16	Nguyễn Đan	Ngọc	06	02	2007	
10A16	Trần Đăng Như	Ngọc	03	05	2007	
10A16	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	23	11	2007	
10A16	Nguyễn Minh	Nhân	06	09	2007	
10A16	Hoàng Yến	Nhi	01	01	2007	
10A16	Phan Lữ Ý	Nhi	29	10	2007	
10A16	Đặng Thụy Quỳnh	Như	11	09	2007	
10A16	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	15	06	2007	
10A16	Vũ Hoàng Lâm	Như	20	12	2007	
10A16	Hồ Huỳnh Ngọc	Phương	01	02	2007	
10A16	Trần Lê Linh	San	26	03	2007	
10A16	Trần Lương Thanh	Tâm	19	12	2007	
10A16	Lê Nam	Thắng	21	05	2007	
10A16	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	02	01	2007	
10A16	Nguyễn Minh	Thư	26	06	2007	
10A16	Cao Lê Hoàng	Trâm	06	10	2007	
10A16	Bùi Ngọc Bảo	Trân	05	03	2007	
10A16	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	27	12	2007	
10A16	Trần Thúc Minh	Tuệ	14	09	2007	
10A16	Trần Hồ Tường	Vân	03	07	2007	
10A16	Huỳnh Lê Thúy	Vy	05	02	2007	
10A16	Trần Nhựt	Vy	18	12	2007	
10A16	Phạm Ngọc	Xuân	05	09	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp biên chế	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm	
10A17	Đàm Ngọc Minh	Anh	12	02	2007	
10A17	Đinh Cao Văn	Anh	12	10	2007	
10A17	Ngô Quỳnh	Anh	11	07	2007	
10A17	Phạm Quỳnh	Anh	01	04	2007	
10A17	Trần Minh	Anh	01	04	2007	
10A17	Trương Ngọc Minh	Anh	13	04	2007	
10A17	Vũ Đức	Anh	02	09	2007	
10A17	Đào Tiểu	Châu	05	11	2007	
10A17	Đỗ Quốc	Cường	12	11	2007	
10A17	Nguyễn Trần Khánh	Đan	04	08	2007	
10A17	Lê Cẩm	Đạt	08	08	2007	
10A17	Trần Ngọc	Duy	05	11	2007	
10A17	Giang Hồng	Hân	12	04	2007	
10A17	Hồ Trần Nguyên	Hân	14	05	2007	
10A17	Nguyễn Gia	Hân	30	03	2007	
10A17	Phạm Mai Bảo	Hân	14	10	2007	
10A17	Vũ Lê	Hân	06	11	2007	
10A17	Nguyễn Ngọc Như	Hương	02	04	2007	
10A17	Huỳnh Lưu Gia	Khiêm	11	03	2007	
10A17	Nguyễn Duy	Khương	29	12	2007	
10A17	Trần Hoàng	Long	12	06	2005	
10A17	Võ Xuân	Mai	29	12	2007	
10A17	Phạm Trần Khánh	Mi	04	05	2007	
10A17	Nguyễn Quang	Minh	06	04	2007	
10A17	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	20	12	2007	
10A17	Võ Nguyễn Thảo	Ngân	07	03	2007	
10A17	Kiều Đỗ Thảo	Nghi	13	07	2007	
10A17	Tôn Phương	Nghi	03	10	2007	
10A17	Nguyễn Tuấn	Nguyễn	04	05	2007	
10A17	Lương Nguyễn Phương	Nhi	08	10	2007	
10A17	Nguyễn Quỳnh	Nhi	23	04	2007	
10A17	Trần Mẫn	Nhi	10	05	2007	
10A17	Từ Bội	Nhi	16	10	2007	
10A17	Hoàng Nguyễn Minh	Như	06	06	2007	
10A17	Võ Thanh	Phong	19	05	2007	
10A17	Trần Vũ Lan	Phương	24	10	2007	
10A17	Hoàng Mai Trúc	Quỳnh	18	02	2007	
10A17	Bùi Trường	Thịnh	18	03	2007	
10A17	Nguyễn Anh	Thư	05	12	2007	
10A17	Phan Huy Đức	Thuận	17	11	2007	
10A17	Đỗ Đan	Thục	20	12	2007	
10A17	Nguyễn Anh	Thuyền	31	01	2007	
10A17	Bùi Đăng Bảo	Trân	20	11	2007	
10A17	Hồ Lê Tường	Vy	08	03	2007	
10A17	Đào Hoàn	Ý	25	02	2007	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A1	Phạm Dương Khải	Anh	30	12	2006	10A6
11A1	Nguyễn Gia	Bảo	16	11	2006	10A6
11A1	Huỳnh Như Bảo	Châu	10	06	2006	10A6
11A1	Đặng Quỳnh	Giang	15	01	2006	10A6
11A1	Bùi Gia	Hân	24	02	2006	10A6
11A1	Hồng Thúy	Hân	19	07	2006	10A6
11A1	Bùi Huy	Hoàng	05	10	2006	10A6
11A1	Vũ Mạnh	Hưng	10	11	2006	10A6
11A1	Nguyễn Hoàn Mỹ	Khánh	12	02	2006	10A6
11A1	Đặng Ngọc Bảo	Long	15	03	2006	10A6
11A1	Nguyễn Hoàng	Mai	26	12	2006	10A6
11A1	Trương Bảo	Nghi	14	09	2006	10A6
11A1	Lê Minh	Ngọc	13	02	2006	10A6
11A1	Nguyễn Phương Hồng	Ngọc	15	04	2006	10A6
11A1	Nguyễn Long	Nguyên	30	01	2006	10A6
11A1	Đặng Hồng	Phúc	14	03	2006	10A6
11A1	Trần Nhật	Tân	14	11	2006	10A6
11A1	Lâm Hồng Anh	Thư	02	04	2006	10A6
11A1	Đinh Trọng	Tín	19	11	2006	10A6
11A1	Vũ Đặng Bảo	Trân	14	09	2006	10A6
11A1	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	27	06	2006	10A6

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A2	Đỗ Vân	Anh	08	01	2006	10A7
11A2	Huỳnh	Anh	22	07	2006	10A7
11A2	Nguyễn Ngọc Đan	Anh	03	11	2006	
11A2	Nguyễn Tú	Anh	15	03	2006	10A7
11A2	Phạm Ngô Hồng	Đào	06	05	2006	10A7
11A2	Võ Thành	Đạt	27	08	2006	10A7
11A2	Bùi Xuân	Dũng	21	06	2006	10A7
11A2	Nguyễn Việt	Hưng	01	06	2006	10A7
11A2	Võ Duy Trường	Khang	13	09	2006	10A7
11A2	Nguyễn Gia	Khiêm	10	09	2006	10A7
11A2	Ngô Gia	Linh	19	09	2006	10A7
11A2	Phạm Phương	Linh	14	10	2006	10A7
11A2	Lê Trần Nhựt	Minh	28	09	2006	10A7
11A2	Nguyễn Hoàng	Nam	22	07	2006	10A7
11A2	Phạm Trần Hiếu	Ngân	13	07	2006	10A7
11A2	Bùi Thế	Nghĩa	24	11	2006	10A7
11A2	Lâm Hồng Phương	Nhi	24	07	2006	10A7
11A2	Huỳnh Minh	Phúc	22	01	2006	10A7
11A2	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	09	03	2006	10A7
11A2	Lê Minh	Quân	26	05	2006	10A7
11A2	Phạm Thị Cẩm	Tú	23	08	2006	10A7
11A2	Nguyễn Phan Quang	Tùng	07	09	2006	10A7
11A2	Trần Thanh	Vân	10	05	2006	10A7

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A3	Nguyễn Khải	An	01	08	2006	10A1
11A3	Trương Quốc	An	06	02	2006	10A1
11A3	Châu Trần Cát	Anh	27	11	2006	10A1
11A3	Phạm Nguyên	Anh	01	06	2006	10A1
11A3	Lư Phạm Gia	Bảo	12	11	2006	10A1
11A3	Nghiêm Minh	Châu	04	11	2006	10A1
11A3	Phạm Lê Thiên	Dấn	10	05	2006	10A1
11A3	Nguyễn Văn	Đức	17	12	2006	10A1
11A3	Nguyễn Anh	Duy	21	03	2006	10A1
11A3	Nguyễn Phúc Gia	Hân	01	04	2006	10A1
11A3	Huỳnh Thị Minh	Hạnh	08	11	2006	10A1
11A3	Vũ Đức	Hoàng	25	02	2006	10A1
11A3	Phạm Gia	Hưng	16	02	2006	10A1
11A3	Nguyễn Đình	Khang	05	02	2006	10A4
11A3	Nguyễn Ngọc Phúc	Khang	09	12	2006	10A1
11A3	Ngô Đăng	Khoa	04	12	2006	10A1
11A3	Kiều Minh	Khôi	14	07	2006	10A1
11A3	Lê Thành	Kim	13	06	2006	10A1
11A3	Nguyễn Lê Hoàng	Kim	20	09	2006	10A1
11A3	Huỳnh Ngọc Yên	Linh	01	11	2006	10A1
11A3	Phạm Thùy	Linh	28	03	2006	10A1
11A3	Nguyễn Hiếu	Lĩnh	28	05	2006	10A1
11A3	Nguyễn Hoàng	Minh	27	11	2006	10A1
11A3	Nguyễn Huỳnh Tố	Nga	22	03	2006	10A1
11A3	Hoàng Kim	Ngân	16	06	2006	10A1
11A3	Nguyễn Hồng Ái	Nghi	27	11	2006	10A1
11A3	Võ Thị Bảo	Nghi	03	01	2006	10A4
11A3	Đỗ Yên	Nhi	05	01	2006	10A1
11A3	Trần Huỳnh Khiết	Như	07	06	2006	10A3
11A3	Nguyễn Thành	Phát	15	03	2006	10A1
11A3	Nguyễn Thế	Quang	09	10	2006	10A1
11A3	Lâm Ngọc	Quý	29	09	2006	10A4
11A3	Trần Ngọc Diễm	Quỳnh	21	04	2006	10A1
11A3	Nguyễn Trần Linh	San	05	02	2006	10A1
11A3	Võ Tiến	Tài	20	12	2006	10A1
11A3	Vương Nguyễn Anh	Tài	19	01	2006	10A1
11A3	Dương Hiền	Thịnh	07	02	2006	10A1
11A3	Trần Tấn	Thịnh	06	09	2006	10A1
11A3	Phan Thị Minh	Thư	08	03	2006	10A1
11A3	Dương Ngọc Bảo	Trân	06	12	2006	10A1
11A3	Lê Phạm Anh	Tuấn	21	09	2006	10A1
11A3	Nguyễn Đức	Tuấn	02	02	2006	10A1
11A3	Lê Minh Cát	Tường	11	01	2006	10A1
11A3	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	20	09	2006	10A1
11A3	Ngô Ý	Vy	27	07	2006	10A1
11A3	Đinh Quang	Vỹ	25	08	2006	10A3
11A3	Nguyễn Thụy Ngọc	Xuân	02	03	2006	10A1
11A3	Trần Gia	Xương	29	04	2006	10A1

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A4	Phạm Mai Phương	Anh	28	09	2006	10A2
11A4	Trương Quốc	Anh	09	10	2006	10A2
11A4	Vũ Ngọc Lan	Anh	18	03	2006	10A2
11A4	Trần Ngọc Phương	Ánh	28	08	2006	10A2
11A4	Vũ Thiên	Bảo	09	11	2006	10A2
11A4	Phạm Võ Quốc	Duy	27	04	2006	10A2
11A4	Nguyễn Hoàng Mỹ	Duyên	02	11	2006	10A2
11A4	Lê Huỳnh Hương	Giang	24	02	2006	10A2
11A4	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	14	09	2006	10A2
11A4	Phạm Nguyễn Gia	Hân	16	10	2006	10A2
11A4	Trần Khánh	Hưng	25	07	2006	10A2
11A4	Đinh Mai	Huỳnh	07	01	2006	10A2
11A4	Nguyễn Hữu	Khang	13	05	2006	10A2
11A4	Bùi Nguyễn Đăng	Khôi	31	05	2006	10A2
11A4	Lương Minh	Khôi	16	09	2006	10A2
11A4	Trần Anh	Khôi	30	04	2006	10A2
11A4	Trần Minh	Kỳ	31	07	2006	10A2
11A4	Hồ Ngọc Khánh	Linh	06	11	2006	10A2
11A4	Thái Quý	Linh	01	01	2006	10A2
11A4	Ngô Phạm Hoàng	Mai	12	05	2006	10A2
11A4	Phạm Phương	Nghi	07	10	2006	10A2
11A4	Đỗ Như	Ngọc	02	05	2006	10A2
11A4	Đoàn Trí	Nhân	18	11	2006	10A2
11A4	Lê Ngọc Thanh	Nhi	22	09	2006	10A2
11A4	Nguyễn Huỳnh	Như	07	07	2006	10A2
11A4	Võ Trần Minh	Như	29	12	2006	10A2
11A4	Cai Hà Duy	Phúc	10	03	2006	10A2
11A4	Đinh Văn	Phúc	12	10	2006	10A2
11A4	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	13	11	2006	10A2
11A4	Ngô Nguyễn Anh	Quân	06	05	2006	10A2
11A4	Nguyễn Đăng Thanh	Sang	29	10	2006	10A2
11A4	Thái Minh	Sang	17	12	2006	10A2
11A4	Dương Hồng	Thảo	16	11	2006	10A2
11A4	Nguyễn Anh	Thơ	30	10	2006	10A2
11A4	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thư	06	02	2006	10A2
11A4	Trần Thị Minh	Thúy	11	06	2006	10A2
11A4	Đoàn Kim	Thy	14	09	2006	10A2
11A4	Nguyễn Thị Thùy	Trang	18	01	2006	10A5
11A4	Huỳnh Minh	Trí	28	02	2006	10A2
11A4	Võ Đức	Trí	13	07	2006	10A2
11A4	Bùi Thụy Ngọc Kim	Uyên	07	01	2006	10A2
11A4	Nguyễn Phương	Uyên	05	07	2006	10A2
11A4	Nguyễn Phạm Quang	Vinh	18	10	2006	10A2
11A4	Nguyễn Văn	Vinh	05	11	2006	10A2
11A4	Phù Chí	Vinh	04	03	2006	10A2
11A4	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	30	01	2006	10A2
11A4	Trương Mỹ	Yên	24	11	2006	10A2

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A5	Nguyễn Thị Ngân	Á	02	10	2006	10A3
11A5	Lương Ngọc Phúc	An	02	02	2006	10A3
11A5	Võ Hoài	An	16	09	2006	10A3
11A5	Đặng Phúc Thiên	Ấn	20	05	2006	10A3
11A5	Lê Hoàng	Anh	01	01	2006	10A1
11A5	Trần Ngọc	Anh	08	11	2006	10A3
11A5	Đỗ Hoàng	Bách	29	11	2006	10A3
11A5	Nguyễn Gia	Bảo	05	10	2006	10A3
11A5	Ông Gia	Bảo	08	11	2006	10A3
11A5	Nguyễn Ngọc Diễm	Châu	29	06	2006	10A3
11A5	Trương Khải	Cơ	13	03	2006	10A3
11A5	Âu Dương Tử	Di	31	03	2006	10A3
11A5	Trần Quang	Dũng	19	10	2006	10A3
11A5	Nguyễn Trần Nhật	Duy	08	10	2006	10A3
11A5	Trương Gia	Hào	22	08	2006	10A3
11A5	Đặng Minh	Huân	08	11	2006	10A3
11A5	Đặng Bảo	Huy	19	08	2006	10A3
11A5	La Trần Minh	Huy	17	04	2006	10A3
11A5	Tạ Minh	Huy	28	08	2006	10A3
11A5	Tất Gia	Huy	06	01	2006	10A3
11A5	Phạm Gia	Khang	10	01	2006	10A3
11A5	Nguyễn Hoàng Bảo	Khánh	23	11	2006	10A1
11A5	Hoàng	Long	14	03	2006	10A3
11A5	Diệp Vĩnh	Nghi	14	01	2006	10A3
11A5	Lê Bảo	Nghi	17	04	2006	10A3
11A5	Lâm Khôi	Nguyên	18	05	2006	10A3
11A5	Nguyễn Trí	Nguyên	20	07	2006	10A3
11A5	Nguyễn Trọng	Nhân	02	08	2006	10A3
11A5	Trương Minh	Phú	12	08	2006	10A3
11A5	Hoa Thị Kim	Phương	09	04	2006	10A3
11A5	Phạm Khánh	Phương	07	11	2006	10A3
11A5	Võ Hà Uyên	Phương	27	07	2006	10A3
11A5	Cao Việt Anh	Quân	27	05	2006	10A3
11A5	Võ Minh	Quốc	29	12	2006	10A3
11A5	Nguyễn Ngọc Khánh	Quỳnh	01	01	2006	10A3
11A5	Hồng Đoàn Khánh	Sơn	20	05	2006	10A3
11A5	Nguyễn Trí	Tâm	12	03	2006	10A3
11A5	Phạm Nguyễn Công	Thành	11	08	2006	10A3
11A5	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	01	11	2006	10A3
11A5	Nguyễn Lâm Đan	Thy	24	07	2006	10A3
11A5	Ngô Trần Bảo	Trân	11	01	2006	10A3
11A5	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	14	10	2006	10A3
11A5	Liên Nguyệt Thiên	Trang	22	04	2006	10A3
11A5	Nguyễn Khánh Đoan	Trang	29	03	2006	10A3
11A5	Dương Minh	Trí	19	08	2006	10A3
11A5	Hàng Anh	Tuấn	13	03	2006	10A3
11A5	Võ Quang	Vinh	01	12	2006	10A3
11A5	Bùi Ý	Vy	03	07	2006	10A3

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A6	Hà Quốc	An	16	01	2006	10A4
11A6	Hà Thái	An	13	02	2006	10A4
11A6	Ngũ Quốc Hồng	Ân	29	10	2006	10A4
11A6	Đặng Đức	Anh	02	07	2006	10A4
11A6	Phạm Hồng	Anh	26	11	2006	
11A6	Phan Nguyễn Bảo	Anh	06	05	2006	10A4
11A6	Phí Trịnh Phương	Anh	21	11	2006	10A4
11A6	Thông Ngọc Lan	Anh	23	02	2006	10A4
11A6	Trần Nguyễn Minh	Anh	16	11	2006	10A4
11A6	Lưu Chí	Bảo	24	01	2006	10A4
11A6	Nguyễn Lê Gia	Bảo	26	06	2006	10A4
11A6	Trần Thanh	Bình	07	06	2006	10A4
11A6	Nguyễn Quỳnh	Chi	07	06	2006	
11A6	Phạm Thùy	Dương	09	09	2006	10A4
11A6	Phạm Mai Minh	Hân	17	05	2006	
11A6	Huỳnh Ngọc Thu	Hiền	02	08	2006	10A4
11A6	Đỗ Thị	Huệ	20	12	2006	10A13
11A6	Nguyễn Huỳnh Vĩnh	Hung	14	07	2006	10A4
11A6	Bùi Quang	Huy	26	06	2006	10A4
11A6	Tạ Đức	Huy	24	04	2006	10A4
11A6	Bùi Nguyễn Minh	Khanh	11	08	2006	10A4
11A6	Trần Gia	Kiệt	06	09	2006	10A4
11A6	Phạm Khả	Lâm	28	09	2006	10A4
11A6	Phạm Phú Minh	Lộc	04	12	2006	10A4
11A6	Phan Ngọc Phước	Lộc	05	04	2006	10A4
11A6	Trần Chí	Mẫn	18	07	2006	10A4
11A6	Trương Gia	Minh	25	11	2006	10A4
11A6	Võ Thanh	Ngân	27	06	2006	10A4
11A6	Quách Tuệ	Nghi	19	07	2006	10A4
11A6	Phan Thanh	Ngọc	04	04	2006	10A4
11A6	Trần Yến	Nhi	01	05	2006	10A4
11A6	Huỳnh Nguyễn Uyên	Phương	01	09	2006	10A4
11A6	Lê Căn	Quý	28	12	2006	10A4
11A6	Lê Thái	Sơn	10	04	2006	10A4
11A6	Nguyễn Quách Dịch	Sơn	16	02	2006	10A4
11A6	Lữ Hoàng Phương	Thanh	18	12	2006	10A4
11A6	Trương Bảo	Thị	11	04	2006	10A4
11A6	Từ Minh	Thiện	22	08	2006	10A4
11A6	Phạm Nguyễn Đức	Thịnh	14	11	2006	10A4
11A6	Nguyễn Phạm Minh	Thư	21	04	2006	10A2
11A6	Văn Đoàn Bảo	Trân	23	10	2006	10A4
11A6	Đặng Thành	Trung	24	02	2006	10A16
11A6	Trần Thanh	Tùng	13	05	2006	10A4
11A6	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	01	03	2006	10A4
11A6	Nguyễn Tuấn	Vinh	24	02	2006	10A4
11A6	Bùi Hồ Hải	Yến	13	06	2006	10A4

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A7	Nguyễn Ngọc Minh	An	20	02	2006	10A5
11A7	Bùi Duy	Anh	07	09	2006	10A5
11A7	Đào Duy	Anh	24	12	2006	10A5
11A7	Khiếu Hoàng Nam	Anh	18	11	2006	10A5
11A7	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	09	01	2006	10A5
11A7	Trần Hưng Quốc	Đăng	17	11	2006	10A5
11A7	Võ Ngọc Thùy	Dung	07	02	2006	10A5
11A7	Nguyễn Khánh	Hà	04	05	2006	10A5
11A7	Huỳnh	Hào	30	07	2006	10A5
11A7	Trần Chu Huy	Hoàng	18	11	2006	10A5
11A7	Nguyễn Tuấn	Khải	12	09	2006	10A5
11A7	Nguyễn Thái	Khanh	19	02	2006	10A5
11A7	Nguyễn Minh	Khôi	07	03	2006	10A5
11A7	Phạm Minh	Khôi	17	05	2006	10A5
11A7	Võ Thục	Khuê	12	01	2006	10A5
11A7	Nguyễn Giang Vĩ	Kiện	24	11	2006	10A5
11A7	Mai Nguyễn Tuấn	Kiệt	10	09	2006	10A5
11A7	Huỳnh Thị Cẩm	Lê	20	11	2006	10A5
11A7	Trần Phú	Lộc	06	04	2006	10A5
11A7	Lê Thành	Long	27	09	2006	10A5
11A7	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	06	02	2006	10A5
11A7	Nguyễn Phan Nhật	Minh	22	11	2006	10A5
11A7	Lương Thị Thúy	Ngân	31	10	2006	10A5
11A7	Nguyễn Hoàng Bích	Ngọc	04	04	2006	10A5
11A7	Nguyễn Thanh	Ngọc	02	12	2006	10A5
11A7	Đào Phương	Nguyên	16	02	2006	10A5
11A7	Ngô Hiếu	Nguyên	22	04	2006	10A5
11A7	Văn Uyên	Nhi	23	04	2006	10A5
11A7	Nguyễn Ngọc Minh	Như	10	03	2006	10A5
11A7	Nguyễn Gia	Phúc	04	06	2006	10A5
11A7	Nguyễn Minh	Quân	01	03	2006	10A5
11A7	Võ Minh	Quân	11	07	2006	
11A7	Vương Mỹ	Quý	14	09	2006	10A5
11A7	Nguyễn Thành	Tài	05	09	2006	10A5
11A7	Uông Hoàng	Thái	22	01	2006	10A5
11A7	Trần Nhật Thái	Thơ	29	10	2006	10A5
11A7	Trần Nhật Kim	Thư	11	01	2006	10A5
11A7	Trần Nguyễn Gia	Thuận	25	04	2006	10A5
11A7	Huỳnh Công	Tiến	27	12	2006	10A5
11A7	Trần Huỳnh Trọng	Tín	01	09	2006	10A5
11A7	Phan Võ Khánh	Trâm	14	06	2006	10A5
11A7	Nguyễn Khắc Mai	Trình	30	11	2006	
11A7	Trần Xuân	Tùng	09	06	2006	10A5
11A7	Lê Phương	Vy	09	09	2006	10A5
11A7	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	10	01	2006	10A5
11A7	Trần Khánh	Vy	22	08	2006	10A5

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A8	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	25	12	2006	10A8
11A8	Trần Quân	Anh	01	01	2006	10A8
11A8	Lương Kim	Chi	08	04	2006	10A8
11A8	Võ Quốc	Đại	08	04	2006	10A8
11A8	Vương Trí	Dũng	15	11	2006	10A8
11A8	Trần Ngô Minh	Duyên	23	04	2006	10A8
11A8	Võ Xuân Trúc	Hà	25	06	2006	10A8
11A8	Trịnh Lê Thanh	Hằng	11	07	2006	10A8
11A8	Đỗ Mạnh	Hiếu	19	06	2006	10A8
11A8	Nguyễn Nhật	Hoa	20	08	2006	10A8
11A8	Dương Thành	Hưng	17	01	2006	
11A8	Nguyễn	Khang	08	07	2006	10A8
11A8	Võ Ngọc	Lan	16	02	2006	10A8
11A8	Đào Nguyễn Khánh	Linh	22	11	2006	10A8
11A8	Trương Tuệ	Mẫn	09	01	2006	10A8
11A8	Nguyễn Trần Thiên	Ngân	13	05	2006	10A8
11A8	Trần Xuân	Nghi	10	01	2006	10A8
11A8	Ngô Anh Hồng	Ngọc	02	01	2006	10A8
11A8	Nguyễn Thị Xuân	Nhi	30	08	2006	10A8
11A8	Võ Tấn	Phát	24	12	2006	10A8
11A8	Ngô Trọng	Phúc	20	03	2006	10A8
11A8	Trần Hoàng	Phúc	18	04	2006	10A8
11A8	Huỳnh Cúc	Phương	08	01	2006	10A8
11A8	Bùi Nguyễn Tâm	Quân	05	07	2006	10A8
11A8	Nguyễn Minh	Quân	12	08	2006	10A8
11A8	Ngô Tấn	Sang	30	07	2006	10A8
11A8	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	20	02	2006	10A8
11A8	Trần Thị Thanh	Thúy	25	03	2006	10A8
11A8	Nguyễn Ngân Ngọc	Tiên	19	08	2006	10A8
11A8	Điêu Phan Ngọc	Trân	31	07	2006	10A8
11A8	Nguyễn Hồng Bảo	Trân	06	05	2006	10A8
11A8	Nguyễn Hoàng Phương	Trang	09	05	2006	10A8
11A8	Nguyễn Ý	Vân	17	03	2006	10A8
11A8	Bùi Lê	Vương	18	06	2006	10A8
11A8	Lê Thị Tường	Vy	29	01	2006	10A8
11A8	Nguyễn Phương	Vy	06	05	2006	10A8

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A9	Nguyễn Trần Quý	An	08	09	2006	10A9
11A9	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	21	11	2006	10A9
11A9	Vũ Kim	Anh	24	03	2006	10A9
11A9	Diệp Hoàng	Bách	10	08	2006	10A9
11A9	Quách Tấn	Diệu	22	02	2006	10A9
11A9	Lý Chí	Dũng	10	07	2006	10A9
11A9	Đỗ Minh	Duy	29	09	2004	10A9
11A9	Lê Võ Bảo	Hân	22	04	2006	10A9
11A9	Võ Khánh	Hân	26	11	2006	10A9
11A9	Lưu Mỹ	Hằng	30	07	2006	10A9
11A9	Nguyễn Thị Thảo	Hiền	11	03	2006	10A9
11A9	Trần Thái	Hòa	04	09	2006	10A9
11A9	Đinh Nguyễn Nhật	Hoàng	27	07	2006	10A9
11A9	Diệp Tấn	Hùng	31	01	2006	10A13
11A9	Nguyễn Đăng	Hưng	06	03	2006	10A10
11A9	Võ Gia	Huy	03	08	2006	10A9
11A9	Trần Duy	Khang	01	04	2006	10A9
11A9	Bùi Nguyễn Đức	Kiên	06	04	2006	10A9
11A9	Ngô Trung	Kiên	05	05	2006	10A9
11A9	Hà Văn	Mạnh	11	01	2006	10A9
11A9	Huỳnh Nhật	Minh	25	04	2006	10A9
11A9	Lê Nhã Xuân	Nghi	11	04	2006	10A9
11A9	Trần Long Phương	Nghi	04	06	2006	10A9
11A9	Lâm Cảnh	Nguyên	29	03	2006	10A9
11A9	Dương Trọng	Nhân	14	01	2006	10A9
11A9	Đinh Thư Quỳnh	Như	12	06	2006	10A9
11A9	Lê Tâm	Như	13	04	2006	10A9
11A9	Cam Mỹ	Nhung	19	03	2006	10A9
11A9	Nguyễn Thị Phương	Oanh	18	01	2006	10A9
11A9	Nguyễn Ngọc	Phúc	25	09	2006	10A9
11A9	Phạm Ngọc Tú	Phương	18	09	2006	10A9
11A9	Hoàng Nguyễn Minh	Quân	06	01	2006	10A14
11A9	Đỗ Liên	Thành	21	01	2006	10A9
11A9	Võ Văn	Thành	31	10	2006	10A9
11A9	Xà Khải	Thành	27	02	2006	10A9
11A9	Mai Ngọc	Thảo	19	10	2006	10A9
11A9	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	04	10	2006	10A9
11A9	Lưu Ngọc Minh	Tú	16	10	2006	10A9
11A9	Lý Bảo	Vy	20	03	2006	10A9

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A10	Phạm Nguyên	Anh	10	06	2006	10A10
11A10	Nguyễn Hoàng Thiên	Bảo	13	05	2006	10A10
11A10	Tăng Ngô Bảo	Châu	18	11	2006	10A10
11A10	Trần Chí	Đại	15	12	2006	10A10
11A10	Phạm Thu	Đình	26	05	2006	10A10
11A10	Hồ Huỳnh	Đức	28	09	2006	10A10
11A10	Đồng Nguyễn Phương	Dung	08	01	2006	10A10
11A10	Lê Ngọc Bảo	Hân	30	06	2006	10A10
11A10	Trần Đoàn Thanh	Hậu	01	01	2006	10A10
11A10	Trần Dương Bảo	Huy	01	10	2006	10A10
11A10	Nguyễn Lê Hoàng	Khải	18	09	2006	10A10
11A10	Nguyễn Quang	Khải	18	05	2006	10A10
11A10	Trần Bá Gia	Khiêm	05	03	2006	10A10
11A10	Nguyễn Đình	Khoa	05	12	2006	10A10
11A10	Trần Đình	Khôi	05	05	2006	10A10
11A10	Võ Đình	Khôi	22	08	2006	10A10
11A10	Trương Lập	Kiệt	11	03	2006	10A10
11A10	Châu Kiến	Lâm	25	05	2006	10A10
11A10	Huỳnh Tuyết	Mẫn	09	05	2006	10A10
11A10	Ngô Gia	Minh	11	08	2006	10A10
11A10	Sâm Hoàng Tuấn	Minh	07	11	2006	10A10
11A10	Nguyễn Việt	Mỹ	28	11	2006	10A10
11A10	Đoàn Vũ Kim	Ngân	13	11	2006	10A12
11A10	Đường Khánh	Ngọc	25	04	2006	10A10
11A10	Phạm Thị Minh	Ngọc	03	01	2006	10A10
11A10	Hồ Thảo	Nguyên	14	08	2006	10A10
11A10	Cao Phương	Quang	28	01	2006	10A10
11A10	Nguyễn Minh	Quang	08	12	2006	10A10
11A10	Hoàng Lê Phương	Quỳnh	16	08	2006	10A10
11A10	Cao Ánh	Thiên	30	05	2006	10A10
11A10	Nguyễn Phúc Anh	Thy	13	10	2006	10A10
11A10	Nguyễn Thùy Cẩm	Tiên	10	05	2006	10A10
11A10	Lương Chính	Tông	21	12	2006	10A10
11A10	Trịnh Nhật Minh	Trang	13	01	2006	10A10
11A10	Lê Bá	Trình	09	02	2006	10A10
11A10	Hồ Tấn Minh	Tú	08	10	2006	10A10
11A10	Trần Quang	Tú	05	04	2006	10A10
11A10	Đàm Thảo	Uyên	12	04	2006	10A10
11A10	Nguyễn Khánh	Vân	26	01	2006	10A10
11A10	Triệu	Vũ	03	04	2006	10A10
11A10	Bùi Nhật	Yên	30	11	2006	10A10

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A11	Lưu Quốc	An	18	12	2006	10A11
11A11	Hồ Quỳnh	Anh	04	04	2006	10A11
11A11	Nguyễn Quỳnh Linh	Anh	21	10	2006	10A11
11A11	Phạm Duy	Anh	12	08	2006	10A11
11A11	Lê Trần Đại	Cát	30	09	2006	10A11
11A11	Võ Ngọc Bảo	Di	08	03	2006	10A11
11A11	Lê Minh	Đức	16	10	2006	10A11
11A11	Đào Xuân	Dũng	07	02	2006	10A11
11A11	Quách Nguyễn Quang	Duy	08	05	2006	10A11
11A11	Nguyễn Minh	Hiếu	14	02	2006	10A11
11A11	Nguyễn Quỳnh	Hương	11	11	2006	10A11
11A11	Vũ Tuấn	Huy	17	12	2006	10A11
11A11	Huỳnh Khánh	Linh	14	06	2006	10A11
11A11	Phù Ngọc	Linh	26	12	2006	10A11
11A11	Huỳnh Quốc	Minh	25	11	2006	10A11
11A11	Lương Quốc	Minh	03	05	2006	10A11
11A11	Lâm Mỹ	Mỹ	18	08	2006	10A11
11A11	Nguyễn Lâm Huỳnh	Ngân	02	08	2006	10A11
11A11	Lý Bảo	Ngọc	18	05	2006	10A11
11A11	Huỳnh Hà	Nhi	13	03	2006	10A11
11A11	Trình Lê Thảo	Nhi	31	10	2006	10A11
11A11	Ngô Phạm Thảo	Như	16	06	2006	10A11
11A11	Nguyễn Minh	Quang	30	06	2006	10A11
11A11	Cao Xuân	Quý	28	01	2006	10A11
11A11	Lâm Bội	San	15	11	2006	10A11
11A11	Lê Huỳnh Anh	Thư	14	11	2006	
11A11	Nguyễn Minh	Thư	07	10	2006	10A11
11A11	Trình Tích	Thuận	28	11	2006	10A11
11A11	Vũ Thu	Thủy	21	04	2006	10A11
11A11	Nguyễn Hoàng	Thy	28	02	2006	10A11
11A11	Nguyễn Huỳnh Thủy	Tiên	18	06	2006	10A11
11A11	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	05	10	2006	10A11
11A11	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	22	04	2006	10A11
11A11	Võ Lê Thành	Triệu	13	01	2006	10A11
11A11	Đỗ Nguyễn Tiến	Trực	27	05	2006	10A11
11A11	Lê Tấn	Trường	19	07	2006	10A11
11A11	Nguyễn Hoàng Thanh	Tuyền	19	09	2006	10A11
11A11	Đinh Nhã	Uyên	03	10	2006	10A11
11A11	Trần Nguyễn Tường	Vy	03	12	2006	10A11
11A11	Lê Ngọc Như	Ý	10	11	2006	10A11
11A11	Teng Bảo	Yến	13	01	2006	10A11

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A12	Bùi Lâm Bảo	Anh	04	09	2006	10A12
11A12	Mai Võ Hoàng	Anh	21	08	2006	10A12
11A12	Nguyễn Ngọc	Ánh	28	11	2006	10A12
11A12	Lê Gia Phúc	Bảo	18	07	2006	10A12
11A12	Nguyễn Bảo	Châu	15	05	2006	10A12
11A12	Nguyễn Hữu Minh	Duy	14	03	2006	10A12
11A12	Phan Nguyễn Hương	Giang	03	01	2006	10A12
11A12	Đỗ Thanh	Hằng	25	03	2006	10A12
11A12	Khuru Huỳnh Gia	Hưng	17	08	2006	10A12
11A12	Lê Dương Thiên	Hưng	27	05	2006	10A12
11A12	Phạm Thái	Hưng	04	11	2006	10A12
11A12	Lê Quang	Huy	03	01	2006	10A12
11A12	Trần Hồng	Hy	13	08	2006	10A12
11A12	Nguyễn Đức	Khang	20	10	2006	10A12
11A12	Thái Thành	Khoa	20	07	2006	10A12
11A12	Tô Phạm Anh	Kiên	10	07	2006	10A12
11A12	Trần Vũ Phương	Lâm	08	06	2006	10A12
11A12	Nguyễn Hoàng	Minh	13	04	2006	10A12
11A12	Hồ Phạm Thảo	My	12	01	2006	10A12
11A12	Trần Bảo	Ngân	08	06	2006	10A12
11A12	Trần Triệu Kim	Ngân	24	04	2006	10A12
11A12	Lê Triều Thoại	Nhi	10	08	2006	10A12
11A12	Trần Ngọc An	Nhiên	11	12	2006	10A12
11A12	Võ Minh	Như	07	09	2006	10A12
11A12	Lê Trần Ngọc	Phú	29	07	2006	10A12
11A12	Hoàng Lê	Phúc	13	09	2006	10A12
11A12	Trịnh Thục Như	Phúc	19	08	2006	10A12
11A12	Nguyễn Thụy Nam	Phương	17	08	2006	10A12
11A12	Nguyễn Dương Trúc	Quỳnh	27	01	2006	10A12
11A12	Bùi Hoàng Mỹ	Tâm	07	11	2006	10A12
11A12	Ngô Thị Phương	Thảo	19	11	2006	10A12
11A12	Lâm Ngọc	Trâm	07	09	2006	10A12
11A12	Vũ Thị Kiều	Trinh	05	04	2006	10A12
11A12	Bùi Nhật	Vy	28	07	2006	10A12
11A12	Trần Phương	Vy	12	08	2006	10A12
11A12	Nguyễn Phạm Thiên	Ý	17	07	2006	10A12
11A12	Trần Hải	Yến	20	08	2006	10A12

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A13	Trần Lý Thế	An	01	01	2006	10A13
11A13	Cù Minh Phương	Anh	09	06	2006	10A13
11A13	Võ Quốc	Anh	06	08	2006	10A13
11A13	Đỗ Hoàng	Bách	05	05	2006	10A8
11A13	Nguyễn Quỳnh	Chi	24	07	2006	10A13
11A13	Võ Minh	Chiến	09	05	2006	
11A13	Trần Bảo	Đình	16	05	2006	10A13
11A13	Huỳnh Phi	Dũng	30	07	2006	10A13
11A13	Nguyễn Phương	Giao	10	10	2006	10A13
11A13	Nguyễn Điền	Kha	17	03	2006	10A13
11A13	Lê Hoàng	Khang	23	03	2006	10A13
11A13	Trần Minh	Khang	26	12	2006	10A13
11A13	Lương Lâm	Khánh	27	05	2006	10A13
11A13	Phạm Hoàng Đăng	Khánh	30	11	2006	
11A13	Đình Hoàng Minh	Khoa	01	01	2006	10A13
11A13	Trần Đăng	Khôi	22	07	2006	10A13
11A13	Thái Khải	Kiệt	18	11	2006	10A13
11A13	Lê Trần Yến	Linh	06	12	2006	10A13
11A13	Nguyễn Minh	Long	17	03	2006	10A13
11A13	Bùi Đức	Minh	17	01	2006	10A13
11A13	Nguyễn Bảo	Ngân	15	10	2006	10A13
11A13	Phạm Doãn Hồng	Ngân	05	12	2006	10A13
11A13	Thái Võ Quang	Nhật	24	10	2006	
11A13	Ngô Nhật	Quang	21	11	2006	10A13
11A13	Ngô Tấn	Tài	28	04	2006	10A13
11A13	Trương Nhật	Tâm	12	12	2006	10A13
11A13	Nguyễn Thị Minh	Thảo	16	04	2006	10A13
11A13	Võ Nguyễn Phúc	Thịnh	11	10	2006	10A13
11A13	Nguyễn Minh	Thư	05	04	2006	10A13
11A13	Phan Phú	Thuận	05	01	2006	10A13
11A13	Nguyễn Cao	Tiến	19	02	2006	10A13
11A13	Nguyễn Cao Hồng	Trang	25	07	2006	10A13
11A13	Ngô Thanh	Tú	03	05	2006	10A13
11A13	Đỗ Lê	Uyên	09	11	2006	
11A13	Nguyễn Đặng Mỹ	Uyên	16	06	2006	10A13
11A13	Trương Tố	Uyên	08	08	2006	10A13
11A13	Trần Hoàng	Vĩ	04	11	2006	10A13
11A13	Đặng Ngọc Phương	Vy	12	11	2006	10A13
11A13	Vũ Thanh	Vy	28	12	2006	10A13
11A13	Lê Minh	Yến	11	01	2006	10A13

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A14	Lương Thị Phúc	An	04	09	2006	10A14
11A14	Huỳnh Tuệ	Anh	04	09	2006	10A14
11A14	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	04	01	2006	10A14
11A14	Phùng Ngọc Minh	Anh	26	05	2006	10A14
11A14	Trần Thị Hồng	Anh	12	04	2006	10A14
11A14	Lê Thùy	Dương	29	11	2006	10A14
11A14	Nguyễn Ngọc Thùy	Giang	28	10	2006	10A14
11A14	Nguyễn Lê Khánh	Hà	26	06	2006	10A14
11A14	Mai Nguyễn Ngọc	Hân	17	03	2006	10A14
11A14	Trần Minh	Hằng	01	11	2006	10A14
11A14	Dư Hải	Huân	05	02	2006	10A14
11A14	Phạm Gia	Hưng	23	11	2006	10A14
11A14	Nguyễn Anh	Khoa	29	12	2006	10A14
11A14	Nguyễn Quốc	Kiệt	15	04	2006	10A14
11A14	Nguyễn Tấn	Lộc	11	06	2006	10A14
11A14	Phạm Hoàng Khánh	Ngân	13	04	2006	10A14
11A14	Lương Mỹ	Nghi	24	10	2006	10A14
11A14	Nguyễn Thuỳ Xuân	Nghĩa	22	09	2006	10A14
11A14	Chung Mỹ	Ngọc	30	03	2006	10A14
11A14	Dương Kiều Như	Ngọc	19	05	2006	10A14
11A14	Lý Kim	Ngọc	02	01	2006	10A14
11A14	Mã Thị Minh	Ngọc	10	01	2006	10A14
11A14	Nguyễn Ngọc Anh	Nguyên	07	02	2006	10A14
11A14	Phạm Nguyễn Thảo	Nguyên	20	09	2006	10A14
11A14	Lâm Nguyễn Thiện	Nhân	06	06	2006	10A14
11A14	Đào Lê Uyên	Nhi	28	02	2006	10A14
11A14	Tsú Tịnh	Nhi	29	04	2006	10A14
11A14	Trần Huỳnh	Như	04	05	2006	10A14
11A14	Trương Sam	Phát	25	07	2006	10A14
11A14	Nguyễn Lâm	Phi	03	05	2006	10A14
11A14	Lê Bảo	Phúc	16	03	2006	10A14
11A14	Nguyễn Trọng	Phúc	26	04	2005	10A14
11A14	Phạm Nguyễn Hoàng	Phúc	15	09	2006	10A14
11A14	Hà Lê Thanh	Thảo	24	06	2006	10A14
11A14	Lê Minh	Thiện	13	12	2006	10A14
11A14	Lê Văn	Thịnh	05	08	2006	10A14
11A14	Lê Nguyễn Thiên	Thư	16	10	2006	10A14
11A14	Nguyễn Vũ Thanh	Thư	26	04	2006	10A14
11A14	Võ Khánh	Thy	12	09	2006	10A14
11A14	Ngô Tường	Vy	01	12	2006	10A14
11A14	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	09	10	2006	10A14
11A14	Tăng Khả	Vy	09	01	2006	10A14
11A14	Tăng Khải	Vy	09	01	2006	10A14
11A14	Thái Lê Phương	Vy	28	05	2006	10A14

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A15	Nguyễn Thị Hoài	Ân	07	11	2006	10A15
11A15	Đặng Kim	Anh	10	01	2006	10A15
11A15	Hà Hoàng	Anh	15	01	2006	10A15
11A15	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	11	02	2006	10A15
11A15	Nguyễn Quang	Anh	02	05	2006	10A15
11A15	Nguyễn Quốc	Anh	10	08	2006	10A15
11A15	Trương Thảo	Anh	08	11	2006	10A15
11A15	Khâu Duy	Bảo	21	07	2006	10A15
11A15	Lê Thái	Bình	04	03	2006	10A15
11A15	Trần Linh	Đan	13	12	2006	10A15
11A15	Ngô Minh	Đăng	30	12	2006	10A15
11A15	Lê Nguyễn Bình Bảo	Danh	26	02	2006	10A15
11A15	Huỳnh Vịnh	Hà	10	04	2006	10A15
11A15	Nguyễn Gia	Hân	31	10	2006	10A15
11A15	Nguyễn Lê Khả	Hân	06	08	2006	10A15
11A15	Thích Mỹ	Hân	25	07	2006	10A15
11A15	Tạ Nguyễn Đức	Hạnh	24	07	2006	10A15
11A15	Phan Thu	Hương	04	10	2006	10A15
11A15	Nguyễn Minh Anh	Huy	15	02	2006	10A15
11A15	Nguyễn Quang	Huy	07	03	2006	10A15
11A15	Trần Châu Anh	Khoa	09	11	2006	10A15
11A15	Bùi Minh	Khôi	16	12	2006	10A15
11A15	Phạm Tấn	Khuông	03	02	2006	10A15
11A15	Trương Vân	Long	03	05	2006	10A15
11A15	Đỗ Ngọc Thảo	My	12	07	2006	10A15
11A15	Huỳnh Tuấn	Nam	23	11	2006	10A15
11A15	Lê Hoàng Kim	Ngọc	16	06	2006	10A15
11A15	Nguyễn Khánh	Ngọc	23	03	2006	10A15
11A15	Trần Huỳnh Bích	Ngọc	29	07	2006	10A15
11A15	Đặng Mẫn	Nhi	19	01	2006	10A15
11A15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	01	03	2006	10A15
11A15	Tiêu Thị Yến	Nhi	31	03	2006	10A15
11A15	Trần Bội	Nhi	10	09	2006	10A15
11A15	Lê Ngọc Khánh	Như	26	02	2006	10A15
11A15	Lê Nguyên	Phước	08	03	2006	10A15
11A15	Nguyễn Ngọc Minh	Phương	03	01	2006	10A15
11A15	Nguyễn Lê Thanh	Tâm	13	11	2006	10A15
11A15	Lê Nguyễn Quỳnh	Thanh	30	08	2006	10A15
11A15	Nguyễn Đỗ Huy	Thịnh	02	04	2006	10A15
11A15	Trần Anh	Thư	24	06	2006	10A15
11A15	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	18	08	2006	10A15
11A15	Huỳnh Thị Hương	Trà	13	06	2006	10A15
11A15	Huỳnh Thị Bảo	Trân	28	12	2006	10A15
11A15	Võ Ngọc Bảo	Trân	19	05	2006	10A15
11A15	Lê Minh	Trí	13	09	2006	10A15
11A15	Lý Mẫn	Trình	10	01	2006	10A15
11A15	Nguyễn Quang	Vinh	19	12	2006	10A15
11A15	Vương Nguyễn Hoàng	Yến	23	05	2006	10A15

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
11A16	Nguyễn Biện Gia	An	18	04	2006	10A16
11A16	Võ Nguyễn Tuấn	An	13	03	2006	10A16
11A16	Bạch Phương	Anh	27	06	2006	10A16
11A16	Đỗ Hoàng Ngọc	Anh	07	09	2006	
11A16	Lê Võ Hoàng	Anh	07	10	2006	10A16
11A16	Phạm Mỹ	Anh	23	09	2006	10A4
11A16	Võ Hoàng Bảo	Châu	09	02	2006	10A16
11A16	Huỳnh Quế	Chi	01	09	2006	10A16
11A16	Lê Thị Minh	Đán	25	11	2006	10A16
11A16	Lưu Bội	Dư	16	07	2006	10A16
11A16	Dương Thị Mỹ	Duyên	13	02	2006	10A16
11A16	Triệu Thụy Duyên	Duyên	28	02	2006	10A16
11A16	Nguyễn Thanh	Hà	10	10	2006	10A16
11A16	Phùng Ngọc Ngân	Hà	06	11	2006	10A16
11A16	Lê Mỹ Kim	Hân	09	11	2006	10A16
11A16	Nguyễn Tường Khánh	Hân	18	12	2006	10A16
11A16	Đỗ Vinh	Hiên	28	11	2006	
11A16	Phan	Hoàn	29	09	2006	10A16
11A16	Ngô Nguy Mỹ	Hồng	06	04	2006	10A16
11A16	Nguyễn Tuấn	Hưng	06	01	2006	10A16
11A16	Lê Bùi Gia	Huy	25	01	2006	10A16
11A16	Nguyễn Khải	Huyền	16	11	2006	10A16
11A16	Nguyễn Ngọc Phương	Khanh	03	11	2006	10A16
11A16	Dương Ngọc Yến	Linh	19	08	2006	10A16
11A16	Nhâm Hùng	Long	17	10	2006	10A16
11A16	Tất Tuệ	Mẫn	12	08	2006	10A16
11A16	Trần Cảnh Nhật	Minh	03	02	2006	10A16
11A16	Lê Văn	Nguyên	04	11	2006	10A16
11A16	Nguyễn Cao Tông	Nhân	15	06	2006	10A16
11A16	Dương Bảo	Nhi	28	01	2006	10A16
11A16	Lữ Tuyết	Nhi	03	10	2006	10A16
11A16	Hồ Hồng	Phúc	19	05	2006	10A16
11A16	Nguyễn Ngô Trường Gia	Phúc	29	08	2006	10A16
11A16	Phan Trần Thảo	Phương	25	07	2006	10A16
11A16	Trần Mỹ	Phương	06	10	2006	10A16
11A16	Vũ Ngọc Xuân	Quỳnh	20	07	2006	10A16
11A16	Lương Duy	Tấn	21	05	2006	
11A16	Phan Cảnh Minh	Thiên	20	05	2006	10A16
11A16	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	16	03	2006	10A16
11A16	Trì Ngọc Anh	Thư	13	05	2006	10A16
11A16	Huỳnh Ngọc Thùy	Tiên	16	01	2006	10A16
11A16	Nguyễn Thuận Kiều	Trâm	23	10	2006	10A16
11A16	Phạm Ngọc Thanh	Trúc	08	04	2006	10A16
11A16	Châu Gia	Tuấn	29	10	2006	10A16
11A16	Đào Minh	Tuấn	12	08	2006	10A16
11A16	Nguyễn Xuân	Vinh	13	07	2006	10A16
11A16	Ngô Thị Tường	Vy	28	08	2006	10A16
11A16	Nguyễn Ngọc	Vy	01	06	2006	10A16

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A1	Nguyễn Lam	Anh	11	01	2005	11A6
12A1	Phạm Nguyễn Minh	Anh	16	01	2005	11A6
12A1	Liêu Gia	Dinh	26	01	2005	11A6
12A1	Trần Khải	Đình	10	07	2005	11A6
12A1	Nguyễn Chí	Dũng	07	06	2005	11A6
12A1	Mai Hoàng Thanh	Giang	24	03	2005	11A6
12A1	Trương Khắc	Hiền	08	12	2005	11A6
12A1	Chu Lê	Hoàng	29	08	2005	11A6
12A1	Đặng Nguyễn Minh	Khôi	29	11	2005	11A6
12A1	Đàm Mỹ	Kỳ	14	07	2005	11A6
12A1	Trịnh Đan	Lê	05	09	2005	11A6
12A1	Nguyễn Trần Hoàng	Mai	27	02	2005	11A6
12A1	Nguyễn Hòa Ái	My	08	01	2005	11A6
12A1	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	19	10	2005	11A6
12A1	Ứng Mỹ	Nghi	22	01	2005	11A6
12A1	Phan Thành	Nhân	13	10	2005	11A6
12A1	Trần Nguyễn Tiến	Phát	14	01	2005	11A6
12A1	Võ Minh	Phương	10	12	2005	11A6
12A1	Đình Anh	Quân	17	06	2005	11A6
12A1	Đỗ Lê Minh	Quân	23	12	2005	11A6
12A1	Huỳnh Thái	Son	15	12	2005	11A6
12A1	Lê Nguyễn Hoàng	Tấn	21	05	2005	11A6
12A1	Đình Phạm Bá	Thi	10	04	2005	11A6
12A1	Trần Phương	Thùy	15	04	2005	11A6
12A1	Vũ Hải Minh	Tuấn	17	09	2005	11A6
12A1	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	30	06	2005	11A6

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A2	Biện Xuân	An	22	02	2005	11A14
12A2	Trịnh Ngọc	Anh	28	06	2005	11A14
12A2	Đặng Kim	Bảng	27	04	2005	11A2
12A2	Đào Phan Mạnh	Cầm	26	02	2005	11A1
12A2	Lâm Gia	Hân	16	11	2005	11A3
12A2	Lê	Hoàng	23	05	2005	11A2
12A2	Lê Thanh	Huy	17	05	2005	11A2
12A2	Ngô Quang	Huy	11	09	2005	11A2
12A2	Nguyễn Phi Gia	Khánh	27	06	2005	11A14
12A2	Lê Anh	Khoa	21	02	2005	11A2
12A2	Phan Tấn	Lộc	26	03	2005	11A2
12A2	Lâm Gia	Mẫn	29	10	2005	11A2
12A2	Lê Đỗ Thy	Minh	02	05	2005	11A2
12A2	Lê Ngọc Bình	Minh	06	06	2005	11A2
12A2	Vũ Hoàng	Minh	12	11	2005	11A2
12A2	Nguyễn Bảo Gia	Nghi	08	09	2005	11A14
12A2	Trần Nguyễn Phú	Nghĩa	09	01	2005	11A14
12A2	Đồng Thanh Gia	Nguyên	06	04	2005	11A2
12A2	Nguyễn Hoàng Gia	Nguyên	30	03	2005	11A2
12A2	Trà Lê Tuyết	Nhi	27	07	2005	11A2
12A2	Hứa Thiện	Phát	25	06	2005	11A1
12A2	Lâm Quan	Phú	26	11	2005	11A2
12A2	Lâm Minh Tùng	Quân	02	07	2005	11A1
12A2	Văn Ngọc	Quý	16	03	2005	11A5
12A2	Mạch Quốc	Tấn	24	11	2005	11A4
12A2	Lê Huỳnh	Thiện	09	10	2005	11A4
12A2	Nguyễn Phước	Thịnh	12	08	2005	11A1
12A2	Lê Huỳnh Anh	Thư	03	08	2005	11A1
12A2	Nguyễn Hoàng	Thư	25	12	2005	11A8
12A2	Nguyễn Đoàn Bảo	Trân	20	06	2005	11A2
12A2	Đặng Thanh	Trang	23	08	2005	11A1
12A2	Cao Minh	Trí	07	01	2005	11A2
12A2	Lê Nguyễn Nhật	Trường	19	08	2005	11A5
12A2	Hồ Hữu	Tường	08	05	2005	11A2
12A2	Triệu Lê	Uyên	19	05	2005	11A1
12A2	Trần Ngọc	Vinh	09	01	2005	11A1
12A2	Cát Đoàn Ý	Vy	02	06	2005	11A3
12A2	Trương Ánh Minh	Vy	06	10	2005	11A10

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A3	Trần Quốc	An	16	10	2005	11A2
12A3	Nguyễn Hồng	Anh	29	10	2005	11A5
12A3	Dương Kim	Ánh	28	10	2005	11A3
12A3	Phan Thanh Việt	Ca	27	02	2005	11A5
12A3	Nguyễn Hữu	Cầu	26	10	2005	11A4
12A3	Nguyễn Quốc	Cường	09	03	2005	11A5
12A3	Võ Huy	Cường	22	02	2005	11A5
12A3	Hoàng Thị Thanh	Hải	10	04	2005	11A14
12A3	Trần Nguyễn Minh	Hiếu	03	11	2005	11A2
12A3	Trần Khải	Hoàn	10	11	2005	11A5
12A3	Nguyễn Tấn	Hùng	16	08	2005	11A15
12A3	Trần Trọng	Hung	01	08	2005	11A2
12A3	Đỗ Quang	Huy	06	04	2005	11A4
12A3	Nguyễn Trọng	Khải	07	01	2005	11A3
12A3	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	02	07	2005	11A5
12A3	Đỗ Văn	Khoa	03	03	2005	11A3
12A3	Trần Đăng	Khoa	01	11	2005	11A15
12A3	Trần Nguyễn Minh	Khôi	03	11	2005	11A3
12A3	Mã Thiên	Kim	24	10	2005	11A2
12A3	Nguyễn Tấn	Lập	16	01	2005	11A5
12A3	Nguyễn Trần Khánh	Linh	28	06	2005	11A14
12A3	Trần Thị Bình	Minh	09	01	2005	11A4
12A3	Nguyễn Viết	Nam	20	07	2005	11A4
12A3	Nguyễn Ngọc Bảo	Như	06	12	2005	11A3
12A3	Võ Quỳnh	Như	17	06	2005	11A5
12A3	Phan Ngọc Duyên	Pha	28	04	2005	11A13
12A3	Lê Nguyễn Song	Phúc	07	05	2005	11A4
12A3	Lê Đình Mai	Phương	23	01	2005	11A5
12A3	Nguyễn Hoàng	Quân	16	09	2005	11A15
12A3	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	03	09	2005	11A1
12A3	Xà Minh	Trạng	08	01	2005	11A3
12A3	Trần Ngọc	Trọng	10	05	2005	11A14
12A3	Nguyễn Quốc	Tuấn	14	06	2005	11A1
12A3	Lê Hoàng Khánh	Vy	07	02	2005	11A4

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A4	Phạm Tấn	An	01	03	2005	11A5
12A4	Nguyễn Đại Thiên	Ân	03	06	2005	11A3
12A4	Đặng Nam	Anh	15	11	2005	11A5
12A4	Nguyễn Lâm	Anh	22	03	2005	11A4
12A4	Trần Ngọc Phương	Anh	29	09	2005	11A5
12A4	Nguyễn Quang	Bình	07	10	2005	11A5
12A4	Phạm Ngọc Liên	Chi	21	09	2005	11A5
12A4	Trương Chí	Hào	20	08	2005	11A4
12A4	Lâm Trung	Hiếu	09	03	2005	11A5
12A4	Nguyễn Đàm Liên	Hương	24	06	2005	11A12
12A4	Phạm Gia	Huy	27	07	2005	11A4
12A4	Lê Khánh	Linh	30	05	2005	11A5
12A4	Vì Minh	Luận	14	07	2005	11A3
12A4	Tài Thành Thanh	Lực	23	06	2005	11A5
12A4	Vũ Tú	Minh	13	10	2005	11A15
12A4	Trần Thiên	Nam	08	09	2005	11A5
12A4	Lê Kim	Ngân	10	09	2005	11A3
12A4	Nguyễn Bảo	Nghi	04	11	2005	11A4
12A4	Nguyễn Ngọc Xuân	Nghiêm	24	01	2005	11A7
12A4	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	03	10	2005	11A5
12A4	Hà Vĩnh	Phú	25	02	2005	11A3
12A4	Nguyễn Huỳnh Mạnh	Phước	04	09	2005	11A3
12A4	Phùng Đình	Phương	20	09	2005	11A4
12A4	Nguyễn Hoàng	Quân	08	01	2005	11A5
12A4	Lý Mỹ	Quỳnh	26	03	2005	11A4
12A4	Khổng Tiến	Thành	30	06	2005	11A4
12A4	Trần Quốc	Thiện	13	07	2005	11A5
12A4	Phạm Hoàng	Trí	14	11	2005	11A4
12A4	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	31	01	2005	11A4
12A4	Nguyễn Ngọc	Tuấn	13	06	2005	11A15
12A4	Lê Nguyễn Cát	Tường	08	04	2005	11A5
12A4	Bùi Châu Nhã	Uyên	19	04	2005	11A4
12A4	Nguyễn Khánh	Vy	28	07	2005	11A3
12A4	Trương Ngọc	Yến	29	05	2005	11A5

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A5	Lê Hoàng Quỳnh	Anh	17	10	2005	11A2
12A5	Phạm Ngọc Thúy	Anh	09	03	2005	11A1
12A5	Phạm Quỳnh Nhi	Anh	11	09	2005	11A3
12A5	Trần Bùi Minh	Anh	10	10	2005	11A1
12A5	Võ Ngọc Trân	Châu	04	01	2005	11A2
12A5	Đặng Quỳnh	Chi	25	06	2005	11A1
12A5	Ngô Thế	Đạt	14	07	2005	11A2
12A5	Phạm Vũ Đăng	Duy	24	10	2005	11A1
12A5	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hoa	13	06	2005	11A1
12A5	Võ Thảo	Hoàn	10	11	2005	11A7
12A5	Võ Tiến Đăng	Khoa	28	10	2005	11A2
12A5	Lâm Khánh	Linh	11	03	2005	11A2
12A5	Trương Bảo	Linh	28	11	2005	11A2
12A5	Phạm Như	Loan	27	12	2005	11A2
12A5	Lê Nguyễn Hoàng	Mai	14	05	2005	11A2
12A5	Nguyễn Trần Kiều	Mai	12	06	2005	11A1
12A5	Đoàn Nguyễn Khánh	Ngân	02	05	2005	11A1
12A5	Phạm Huỳnh Kim	Ngân	12	02	2005	11A3
12A5	Văn Thanh	Ngân	07	09	2005	11A1
12A5	Nguyễn Phương	Nghi	28	05	2005	11A1
12A5	Trần Ngọc Yến	Nhi	17	10	2005	11A2
12A5	Nguyễn Hoàng Khánh	Như	22	11	2005	11A1
12A5	Đinh Hồng	Nhung	22	05	2005	11A2
12A5	Trạc Minh	Nhựt	10	02	2004	11A2
12A5	Nguyễn Anh	Quân	13	10	2005	11A2
12A5	Trần Minh	Quân	04	02	2005	11A2
12A5	Trần Quang Hoàng	Quân	13	03	2005	11A1
12A5	Nguyễn Vũ Như	Quỳnh	23	09	2005	11A2
12A5	Mai Huỳnh Thanh	Tâm	26	06	2005	11A1
12A5	Đặng Minh	Thư	26	10	2005	11A1
12A5	Phạm Thanh	Thư	10	01	2005	11A1
12A5	Nguyễn Bảo	Trân	23	01	2005	11A2
12A5	Trần Minh	Trí	17	10	2005	11A1
12A5	Phạm Ngọc Thiên	Trường	01	12	2005	11A1
12A5	Dương Thị Thụy	Vân	28	08	2005	11A2
12A5	Lưu Hoàng Cẩm	Vân	14	06	2005	11A2
12A5	Lý Khải	Vinh	04	09	2005	11A3

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A6	Đặng Nhật Phương	Anh	17	02	2005	11A4
12A6	Trần Ngọc Minh	Anh	16	05	2005	11A4
12A6	Nguyễn Thị Kim	Ánh	11	10	2005	11A4
12A6	Nguyễn Chí	Bảo	02	07	2005	11A3
12A6	Nguyễn Hoàng	Bảo	27	03	2005	11A3
12A6	Châu Mỹ	Duyên	15	06	2005	11A5
12A6	Nguyễn Mai	Hân	30	05	2005	11A4
12A6	Bùi Thị Hồng	Hạnh	15	10	2005	11A15
12A6	Phạm Quang Ngọc	Hiếu	27	08	2005	11A2
12A6	Lữ Chấn	Hưng	07	05	2005	11A8
12A6	Nguyễn Minh	Khang	17	08	2005	11A5
12A6	Nguyễn Anh	Khôi	04	09	2005	11A3
12A6	Trần Nguyễn Thanh	Lam	24	08	2005	11A3
12A6	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	20	12	2005	11A4
12A6	Trần Thị Kim	Ngân	07	06	2005	11A5
12A6	Đặng Hồng Phương	Nghi	12	08	2005	11A4
12A6	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	18	01	2005	11A5
12A6	Trần Thu	Nhi	06	09	2005	11A3
12A6	Nguyễn Ngọc Bảo	Phúc	24	05	2005	11A15
12A6	Nguyễn Ngọc	Phụng	15	06	2005	11A3
12A6	Thái Triều	Quang	07	09	2005	11A5
12A6	Nguyễn Minh Kiên	Quốc	01	06	2005	11A4
12A6	Võ Ngọc Phương	Quỳnh	09	08	2005	11A5
12A6	Phạm Cao Hoài	Tâm	20	04	2005	11A3
12A6	Nguyễn Lâm Anh	Thư	17	10	2005	11A4
12A6	Giang Hoàng Ngọc	Thủy	29	12	2005	11A15
12A6	Nguyễn Bảo	Toàn	25	01	2005	11A5
12A6	Trần Ngọc Quỳnh	Trâm	29	10	2005	11A4
12A6	Hồ Huỳnh Thanh	Trúc	19	10	2005	11A13
12A6	Lê Nguyễn Cẩm	Tú	08	11	2005	11A7
12A6	Nguyễn Anh Nhật	Tú	31	10	2005	11A4
12A6	Huỳnh Thảo	Vy	13	07	2005	11A4
12A6	Trần Lý Khánh	Vy	20	08	2005	11A4
12A6	Nguyễn Khoa Như	Ý	12	12	2005	11A2

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A7	Từ Nguyễn Phúc	An	02	04	2005	11A11
12A7	Lê Ngọc Như	Anh	12	09	2005	11A3
12A7	Phan Nguyễn Quỳnh	Anh	28	06	2005	11A4
12A7	Vũ Nguyễn Ngọc	Anh	09	08	2005	11A3
12A7	Lê Đặng Anh	Đào	08	10	2005	11A12
12A7	Vũ Phước An	Di	27	04	2005	11A3
12A7	Trương Bảo	Duy	11	04	2005	11A3
12A7	Nguyễn Mai	Hân	04	02	2005	11A4
12A7	Võ Như	Huỳnh	21	04	2005	11A5
12A7	Lưu Ngọc	Khánh	09	01	2005	11A4
12A7	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	05	01	2005	11A3
12A7	Phan Thanh Thiên	Kim	12	12	2005	11A5
12A7	Đồng Học	Lâm	29	05	2005	11A4
12A7	Lê Nhật	Linh	26	07	2005	11A15
12A7	Nguyễn Đặng Yên	Minh	18	10	2005	11A4
12A7	Nguyễn Vũ Anh	Minh	20	06	2005	11A3
12A7	Từ Nguyễn Phương	My	16	05	2005	11A3
12A7	Nguyễn Hoàng Thái	Ngân	06	10	2005	11A4
12A7	Trần Yên	Ngân	16	04	2005	11A4
12A7	Lâm Gia	Như	15	04	2005	11A3
12A7	Ngô Phạm Quỳnh	Như	19	11	2005	11A5
12A7	Hà Ngọc Minh	Phương	30	06	2005	11A3
12A7	Nguyễn Hoàng	Tâm	10	03	2005	11A14
12A7	Bùi Hoàng	Tân	19	10	2005	11A3
12A7	Lý Trần Thu	Thảo	24	05	2005	11A3
12A7	Lâm Anh	Thư	21	03	2005	11A5
12A7	Đặng Thủy	Tiên	23	02	2005	11A5
12A7	Phạm Bảo	Trâm	23	12	2005	11A15
12A7	Đặng Vũ Bảo	Trân	16	05	2005	11A5
12A7	Ngô Thùy Bảo	Trân	31	03	2005	11A4
12A7	Lê Khuê	Tú	28	06	2005	11A5
12A7	Bùi Ngọc Như	Ý	21	09	2005	11A5
12A7	Tsan Thục	Yến	07	06	2005	11A3

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A8	Nguyễn Triệu	Ân	11	11	2005	11A7
12A8	Hồ Nam	Anh	31	01	2005	11A7
12A8	Nguyễn Khắc Chiêu	Anh	24	06	2005	11A13
12A8	Nguyễn Phương	Anh	06	02	2005	11A11
12A8	Diệp Hoàng	Bách	26	04	2005	11A7
12A8	Nguyễn Đức Gia	Bảo	05	08	2005	11A7
12A8	Phạm Quốc	Bình	25	05	2005	11A1
12A8	Hoàng Kim	Cương	20	10	2005	11A3
12A8	Hoàng Đình	Đại	02	01	2005	11A9
12A8	Phan Lê Hồng	Đào	08	06	2005	11A7
12A8	Dương Nhã	Điền	21	01	2005	11A14
12A8	Phùng Thị Thanh	Hiên	15	04	2005	11A11
12A8	Nguyễn Đỗ Chí	Hiếu	28	05	2005	11A7
12A8	Lương Thế	Hoàng	18	03	2005	11A7
12A8	Trần Quốc	Hưng	28	07	2005	11A7
12A8	Đoàn Trung Nhật	Huy	10	09	2005	11A11
12A8	Trần Gia	Hy	25	10	2005	11A7
12A8	Lưu Tứ	Khoa	26	01	2005	11A4
12A8	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	16	11	2005	11A15
12A8	Trần An	Khoa	20	11	2005	11A7
12A8	Ngô Đình	Khôi	21	01	2005	11A7
12A8	Phạm Đình	Khôi	27	05	2005	11A7
12A8	Trương Huỳnh Tuấn	Khôi	20	08	2005	11A1
12A8	Lê Trung	Kiên	05	07	2005	11A1
12A8	Nguyễn Đào Gia	Kiệt	10	01	2005	11A7
12A8	Trần Huỳnh Hạ	Lam	25	07	2005	11A7
12A8	Nguyễn Thị Thanh	Lan	15	04	2005	11A7
12A8	Vũ Lê Hoàng	Minh	03	11	2005	11A7
12A8	Hứa Đức	Nghĩa	21	02	2005	11A7
12A8	Lê Thành	Nhân	25	03	2005	11A1
12A8	Nguyễn Phạm Thảo	Nhi	24	07	2005	11A7
12A8	Lưu Vĩnh	Phát	23	11	2005	11A7
12A8	Từ Thế	Phong	03	04	2005	11A5
12A8	Trần Phan Thiên	Phúc	13	11	2005	11A7
12A8	Nguyễn Hoàng Minh	Phượng	04	11	2005	11A1
12A8	Nguyễn Đỗ	Quỳnh	14	11	2005	11A7
12A8	Nguyễn Thị Thu	Tâm	27	10	2005	11A7
12A8	Trần Mạnh	Thắng	09	02	2005	11A1
12A8	Phạm Quốc	Thịnh	21	09	2005	11A4
12A8	Trần Quốc	Thịnh	29	12	2005	11A7
12A8	Phan Nguyễn Thủy	Tiên	05	03	2005	11A7
12A8	Hoàng Song	Toàn	12	02	2005	11A14
12A8	Đỗ Cao	Trí	16	12	2005	11A11
12A8	Phan Ngọc Phương	Trình	02	12	2005	11A14
12A8	Dương Phương	Vy	28	09	2005	11A7
12A8	Trương Thanh Bửu	Vy	08	10	2005	11A7
12A8	Ngô Lê Như	Ý	23	12	2005	11A7

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A9	Nguyễn Ngọc Bảo	An	23	12	2005	11A8
12A9	Lê Thiên	Ân	01	12	2005	11A8
12A9	Từ Nhật Hồng	Ân	18	09	2005	11A15
12A9	Đoàn Quế	Anh	01	01	2005	11A8
12A9	Phạm Hà Phương	Anh	08	12	2005	11A1
12A9	Phạm Vĩ	Anh	26	01	2005	11A8
12A9	Võ Trần Phương	Anh	04	09	2005	11A8
12A9	Nguyễn Hoàng Nghi	Bình	13	02	2005	11A8
12A9	Phạm Ngọc Tố	Chi	29	07	2005	11A8
12A9	Phan Trần Anh	Danh	17	09	2005	11A1
12A9	Lưu Minh	Đạt	15	10	2005	11A8
12A9	Trần Quốc	Đạt	17	01	2005	11A9
12A9	Lê Thanh	Hải	17	07	2005	11A1
12A9	Mỵ Gia	Hân	27	09	2005	11A14
12A9	Từ Lê Việt	Hoàng	31	10	2005	11A8
12A9	Đinh Thị Mai	Hương	03	07	2005	11A8
12A9	Đinh Anh	Khoa	29	08	2005	11A8
12A9	Lê Vũ Đăng	Khoa	15	01	2005	11A8
12A9	Nguyễn Công	Khoa	05	01	2005	11A8
12A9	Nguyễn Võ Anh	Khoa	18	03	2005	11A9
12A9	Lưu Minh	Khôi	03	12	2005	11A4
12A9	Trần Minh	Khôi	18	04	2005	11A8
12A9	Nguyễn Công	Minh	04	10	2005	11A8
12A9	Nguyễn Phước	Nam	29	10	2005	11A8
12A9	Vũ Hải	Nam	04	02	2005	11A8
12A9	Ngô Đoàn Phương	Nghi	13	01	2005	11A8
12A9	Lê Song Hoàng	Ngọc	14	05	2005	11A8
12A9	Võ Thành	Nhân	18	06	2005	11A8
12A9	Lê Trần Thanh	Nhi	16	08	2005	11A11
12A9	Mã Yến	Nhi	10	05	2005	11A11
12A9	Trần Ngọc Yến	Nhi	27	05	2005	11A8
12A9	Trần Hoàng Thiên	Phú	11	09	2005	11A8
12A9	Bùi Uyên	Phương	22	09	2005	11A11
12A9	Ngô Quang	Thắng	18	11	2005	11A1
12A9	Nguyễn Châu	Thiên	16	06	2005	11A8
12A9	Đinh Lê Văn	Thiện	26	06	2005	11A8
12A9	Trần Phương	Trang	18	09	2005	11A8
12A9	Trương Hữu	Trí	01	01	2005	11A11
12A9	Võ Hoàng Minh	Triết	09	08	2005	11A8
12A9	Võ Bá Khánh	Trung	26	08	2005	11A8
12A9	Cao Thanh	Vân	11	03	2005	11A1
12A9	Nguyễn Phan Thanh	Vân	08	04	2005	11A8
12A9	Hứa Ngọc Nghi	Văn	29	12	2005	11A12
12A9	Hồ Thảo	Vi	29	10	2005	11A8
12A9	Nguyễn Quang Huy	Vinh	15	11	2005	11A3
12A9	Trần Bảo	Vương	24	01	2005	11A8
12A9	Trần Hà	Vy	13	01	2005	11A11

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A10	Đinh Gia	An	20	02	2005	11A3
12A10	Trần Phan Thiên	Ân	13	11	2005	11A9
12A10	Đinh Thiên	Bảo	14	04	2005	11A12
12A10	Đoàn Lê Gia	Bảo	14	06	2005	11A12
12A10	Trần Minh	Cường	06	10	2005	11A11
12A10	Nguyễn Ngọc Hồng	Đào	16	05	2005	11A4
12A10	Bùi Ngọc	Diệp	19	05	2005	11A3
12A10	Ngô Văn Thảo	Dung	13	06	2005	11A12
12A10	Lê Quang	Dũng	15	10	2005	11A9
12A10	Đặng Ngọc Thùy	Dương	02	11	2005	11A13
12A10	Lê Minh	Duy	09	12	2005	11A8
12A10	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hà	08	12	2005	11A13
12A10	Lại Gia	Hân	01	12	2005	11A1
12A10	Lâm Kiến	Hào	10	11	2005	11A12
12A10	Võ Trung	Hiếu	08	09	2005	11A1
12A10	Trần Gia	Huân	01	02	2005	11A9
12A10	Đặng Hữu	Huy	21	01	2005	11A13
12A10	Đỗ Quốc Gia	Huy	21	01	2005	11A12
12A10	Huỳnh Minh	Khang	22	10	2005	11A11
12A10	Nguyễn Gia	Khương	18	06	2005	11A9
12A10	Nguyễn Cao Thiên	Lam	19	04	2005	11A9
12A10	Nguyễn Đặng Phương	Nghi	13	08	2005	11A11
12A10	Giang Ánh	Ngọc	21	10	2005	11A11
12A10	Lương Phúc	Nguyên	26	04	2005	11A11
12A10	Luyện Đức	Nguyên	25	04	2005	11A12
12A10	Trần Ngọc Khánh	Như	17	07	2005	11A9
12A10	Lê Tàn	Phát	16	11	2005	11A12
12A10	Lê Huỳnh Tuấn	Phi	23	05	2005	11A11
12A10	Vũ Thanh	Phong	07	03	2005	11A11
12A10	Tạ Ngọc Trúc	Phương	03	10	2005	11A11
12A10	Lam	Q.Daniel	12	04	2005	11A9
12A10	Lê Quang Thanh	Quốc	25	07	2005	11A11
12A10	Đào Xuân	Sơn	12	08	2005	11A11
12A10	Nguyễn Hoàng	Tâm	17	01	2005	11A12
12A10	Nguyễn Gia	Thành	27	08	2005	11A11
12A10	Lữ Phạm Anh	Thư	17	02	2005	11A9
12A10	Triệu Minh	Thuận	13	11	2005	11A9
12A10	Nguyễn Bảo	Trân	22	02	2005	11A13
12A10	Nguyễn Võ Thanh	Tú	06	09	2005	11A9
12A10	Châu Anh	Tuấn	20	02	2005	11A9
12A10	Hồ Phương	Uyên	11	08	2005	11A10
12A10	Vương Quốc	Việt	01	09	2005	11A10
12A10	Vũ Tiến	Vinh	14	12	2005	11A1
12A10	Bùi Hà	Vy	05	11	2005	11A10
12A10	Phạm Thụy Hương	Xuân	16	03	2005	11A11
12A10	Trịnh Thanh	Xuân	19	01	2005	11A14

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A11	Nguyễn Chính	Ân	22	12	2005	11A11
12A11	Trần Minh	Ânh	06	09	2005	11A13
12A11	Nguyễn Ngọc Khiết	Băng	25	08	2005	11A1
12A11	Vũ Đỗ Minh	Châu	15	10	2005	11A12
12A11	Nguyễn Minh	Duy	27	03	2005	11A3
12A11	Huỳnh Huy	Hoàng	05	02	2005	11A4
12A11	Phan Thanh	Hoàng	14	03	2005	11A10
12A11	Lương Quốc	Hùng	23	02	2005	11A9
12A11	Trần Gia	Hưng	16	08	2005	11A1
12A11	Cao Thị Thanh	Huyền	10	10	2005	11A13
12A11	Lê Đức	Khải	08	05	2005	11A1
12A11	Lê Nguyễn Hoàng	Khải	30	03	2005	11A10
12A11	Mai Quốc	Khang	05	11	2005	11A10
12A11	Bùi Lê Anh	Khoa	15	10	2005	11A12
12A11	Trần Đăng	Khoa	17	02	2005	11A10
12A11	Hà Phước	Khôi	17	06	2005	11A15
12A11	Huỳnh Ngọc Kim	Khôi	07	03	2005	11A9
12A11	Ngô Anh	Khôi	12	02	2005	11A3
12A11	Lâm Tuấn	Kiệt	21	08	2005	11A10
12A11	Lê Ngọc Thiên	Kim	14	11	2005	11A13
12A11	Đỗ Trọng	Lễ	23	03	2005	11A4
12A11	Lai Vĩnh	Nghi	14	03	2005	11A13
12A11	Nguyễn Trọng	Nghĩa	02	04	2005	11A9
12A11	Tào Bảo	Ngọc	30	05	2005	11A11
12A11	Nguyễn Hà Thảo	Nguyễn	08	01	2005	11A11
12A11	Nguyễn Phước Long	Nhật	03	07	2005	11A12
12A11	Ngô Phạm Thảo	Nhi	15	05	2005	11A13
12A11	Lê Quỳnh	Như	07	10	2005	11A10
12A11	Dương Hồng	Phúc	31	01	2005	11A12
12A11	Phan Võ Hồng	Phước	20	04	2005	
12A11	Võ Ngọc Minh	Tâm	31	12	2005	11A9
12A11	Trần Tuấn	Thành	09	03	2005	11A10
12A11	Đặng Minh	Thảo	12	04	2005	11A11
12A11	Nguyễn Đoàn	Thịnh	01	08	2005	11A13
12A11	Nguyễn Tấn	Thông	02	08	2005	11A10
12A11	Phùng Quang	Thuận	04	02	2005	11A13
12A11	Lê Nguyễn Phú	Toàn	15	02	2005	11A12
12A11	Lưu Nguyễn Quỳnh	Trâm	22	12	2005	11A9
12A11	Lê Quang	Trí	21	04	2005	11A9
12A11	Nguyễn Đình	Trọng	24	01	2005	11A12
12A11	Trần Thái Cẩm	Tú	10	10	2005	11A9
12A11	Bùi Quốc	Việt	22	05	2005	11A13
12A11	Trần Khánh Nguyên	Vũ	31	01	2005	11A10
12A11	Nguyễn Thế	Vỹ	24	01	2005	11A15
12A11	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	06	02	2005	11A11

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A12	Nguyễn Thanh	An	06	10	2005	11A13
12A12	Hồ Tuấn	Anh	26	07	2005	11A4
12A12	Mai Quốc	Anh	26	08	2005	11A13
12A12	Phan Minh	Đăng	23	07	2005	11A15
12A12	Nguyễn Thành	Đạt	25	05	2005	11A13
12A12	Hồ Thị Thanh	Dung	23	07	2005	11A9
12A12	Nguyễn Tùng	Dương	20	11	2005	11A10
12A12	Lê Minh	Hiếu	30	01	2005	11A14
12A12	Phan Trọng	Hùng	10	11	2005	11A12
12A12	Nguyễn Bảo	Huy	26	05	2005	11A9
12A12	Phạm Nguyên	Khang	13	06	2005	11A13
12A12	Lê Anh	Khôi	21	11	2005	11A11
12A12	Trần Gia	Linh	19	10	2005	11A12
12A12	Nguyễn Khánh	Ly	21	10	2005	11A11
12A12	Nguyễn Thùy	Mai	18	01	2005	11A11
12A12	Đặng Hữu Hoàng	Minh	18	06	2005	11A11
12A12	Hoàng Nhật	Minh	19	07	2005	11A13
12A12	Phan Gia	Minh	18	08	2005	11A10
12A12	Bùi Anh	Nguyên	17	05	2005	11A10
12A12	Nguyễn Yên	Nhi	11	09	2005	11A13
12A12	Nguyễn Đoàn Quốc	Phong	06	10	2005	11A10
12A12	Nguyễn Huy	Phúc	28	10	2005	11A5
12A12	Nguyễn Thiên	Phúc	09	08	2005	11A10
12A12	Giang Kim	Phượng	19	10	2005	11A13
12A12	Trần Khánh	Quân	10	04	2005	11A9
12A12	Nguyễn Xuân	Thái	06	05	2005	11A10
12A12	Lê Nguyễn Hữu	Thắng	28	03	2005	11A13
12A12	Võ Quốc	Thanh	23	05	2005	11A9
12A12	Dương Uy	Thành	02	02	2005	11A5
12A12	Tôn Kim	Thịnh	21	02	2005	11A11
12A12	Trần Gia	Thịnh	06	06	2005	11A12
12A12	Vương Chí	Thống	03	03	2005	11A4
12A12	Nguyễn Anh	Thư	27	08	2005	11A13
12A12	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	23	05	2005	11A12
12A12	Cao Nhật	Tiến	02	12	2005	11A11
12A12	Lê Minh	Trí	02	01	2005	11A5
12A12	Đoàn Chính	Trực	06	04	2005	11A15
12A12	Chu Đức	Trung	04	12	2005	11A12
12A12	Trần Đức	Trung	06	05	2005	11A10
12A12	Lê Minh Khang	Trường	07	12	2005	11A10
12A12	Hoàng Đức	Tuấn	20	07	2005	11A13
12A12	Nguyễn Anh	Tuấn	17	03	2005	11A9
12A12	Võ Thị Phương	Uyên	22	06	2005	11A5
12A12	Hồng Lê Thảo	Vy	14	03	2005	11A11

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A13	Bùi Duy	An	24	03	2005	11A7
12A13	Doãn Ngọc Minh	Anh	03	11	2005	11A14
12A13	Huỳnh Phương	Anh	15	03	2005	11A7
12A13	Nguyễn Hoàng	Anh	04	05	2005	11A10
12A13	Trần Hoài	Anh	01	12	2005	11A8
12A13	Phạm Quỳnh	Chi	07	04	2005	11A14
12A13	Nguyễn Minh	Đạt	05	06	2005	11A7
12A13	Trần Nguyễn Thành	Đạt	15	02	2005	11A2
12A13	Đỗ Nguyễn Hồng	Diệp	14	09	2005	11A14
12A13	Huỳnh Trọng	Đức	22	05	2005	11A14
12A13	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	04	07	2005	11A9
12A13	Trần Hữu Hải	Dương	18	03	2005	11A14
12A13	Trần Thị Thùy	Dương	12	10	2005	11A15
12A13	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	19	08	2005	11A8
12A13	Phan Vương Hạnh	Duyên	20	02	2005	11A14
12A13	Lê Thị Minh	Giang	22	03	2005	11A14
12A13	Nguyễn Minh	Hà	25	08	2005	11A14
12A13	Lê Ngọc	Hân	08	05	2005	11A14
12A13	Đỗ Vũ Hoàng	Hoa	04	01	2005	11A15
12A13	Đặng Thái	Hòa	07	07	2005	11A7
12A13	Phạm Phúc	Khang	01	01	2005	11A15
12A13	Nguyễn Tuấn	Kiệt	02	01	2005	11A13
12A13	Nguyễn Khánh	Linh	29	09	2005	11A15
12A13	Dương Huệ	Mẫn	23	08	2005	11A14
12A13	Nguyễn Ngọc Hà	My	28	04	2005	11A7
12A13	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	18	01	2005	11A14
12A13	Dương Xuân	Nghi	20	10	2005	11A7
12A13	Lý Gia	Nghi	08	10	2005	11A7
12A13	Nguyễn Huỳnh Đông	Nghi	25	07	2005	11A14
12A13	Tăng Tuệ	Nghi	07	01	2005	11A8
12A13	Nguyễn Phước Trúc	Ngọc	21	08	2005	11A14
12A13	Lê Thụy Thủy	Nhi	15	10	2005	11A14
12A13	Lê Vĩnh	Phúc	21	11	2005	11A10
12A13	Nguyễn Nhật	Phúc	16	07	2005	11A14
12A13	Dương Hoàng Mỹ	Phụng	11	07	2005	11A14
12A13	Võ Uyên	Phương	01	10	2005	11A14
12A13	Ngô Xuân	Quỳnh	31	07	2005	11A8
12A13	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	03	08	2005	11A8
12A13	Huỳnh Gia	Thịnh	16	08	2005	11A14
12A13	Lê Trường	Thịnh	23	09	2005	11A15
12A13	Tổng Phạm Phương	Thuận	21	01	2005	11A15
12A13	Lê Thùy	Trang	26	07	2005	11A14
12A13	Nguyễn Võ Thủy	Trúc	18	02	2005	11A2
12A13	Văn Lê Cẩm	Tú	27	06	2005	11A15
12A13	Dương Bội	Vân	21	04	2005	11A2
12A13	Nguyễn Dũng Phương	Vy	10	12	2005	11A8
12A13	Trần Ngọc Như	Ý	02	06	2005	11A7
12A13	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	18	11	2005	11A7

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A14	Châu Phạm Thanh	An	06	05	2005	11A15
12A14	Chu Quốc	Anh	11	10	2005	11A10
12A14	Đào Phương	Anh	23	11	2005	11A11
12A14	Lương Quỳnh	Anh	01	01	2005	11A9
12A14	Phan Nguyễn Linh	Chi	20	07	2005	11A8
12A14	Dương Đức	Dũng	29	11	2005	11A9
12A14	Trần Thành Khánh	Duy	01	09	2005	11A7
12A14	Nguyễn Lê Hương	Giang	09	09	2005	11A13
12A14	Lê Trần Ngọc	Giao	19	08	2005	11A9
12A14	Nguyễn Thái	Hà	01	04	2005	11A10
12A14	Ngô Đức	Huỳnh	28	02	2005	11A15
12A14	Nguyễn Trần Mai	Khanh	26	08	2005	11A10
12A14	Tạ Hoàng Ngọc	Khánh	11	10	2005	11A12
12A14	Trần Ngọc	Khoa	25	04	2005	11A15
12A14	Phạm Lê Minh	Khuê	02	02	2005	11A13
12A14	Nguyễn Đỗ Nhật	Lam	10	01	2005	11A15
12A14	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	27	01	2004	11A11
12A14	Trần Nguyễn Khánh	Long	08	04	2005	11A15
12A14	Hoàng Thanh	Ngân	28	05	2005	11A13
12A14	Trần Phương Bảo	Nghi	11	01	2005	11A9
12A14	Nguyễn Hồ Minh	Nghĩa	08	12	2005	11A13
12A14	Hoàng Bảo	Nguyên	13	09	2005	11A12
12A14	Nguyễn Phúc Khôi	Nguyên	30	06	2005	11A15
12A14	Phan Ngọc Phương	Nhi	03	07	2005	11A10
12A14	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	01	06	2005	11A10
12A14	Tăng Ngọc Phương	Như	27	03	2005	11A13
12A14	Chung Tường	Phát	15	09	2005	11A9
12A14	Lý Tín	Phong	08	12	2005	11A15
12A14	Nguyễn Huỳnh	Phước	16	05	2005	11A13
12A14	Đoàn Ngọc Lệ	Quân	11	01	2005	11A2
12A14	Hoàng Thị Anh	Quân	01	05	2005	11A15
12A14	Phạm Thị Phương	Quỳnh	05	11	2005	11A10
12A14	Nguyễn Huỳnh Bích	Thảo	06	04	2005	11A12
12A14	Phan Kim	Thảo	12	07	2005	11A9
12A14	Lê Nguyễn Mai	Thi	06	02	2005	11A10
12A14	Hoàng Mạnh	Tiến	12	07	2005	11A15
12A14	Huỳnh Trung	Tín	13	05	2005	11A10
12A14	Huỳnh Thị Xuân	Trang	10	04	2005	11A15
12A14	Nguyễn Đức	Trí	05	09	2005	11A15
12A14	Phạm Hoàng Anh	Trí	10	12	2005	11A10
12A14	Trần Minh	Triết	01	11	2005	11A13
12A14	Phan Thảo	Vy	06	05	2005	11A13
12A14	Võ Đoàn Yến	Vy	11	02	2005	11A13
12A14	Phạm Xuân Như	Ý	20	06	2005	11A13
12A14	Nguyễn Lê Hồng	Yến	21	03	2005	11A10

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A15	Nguyễn Thị Hoài	An	22	08	2005	11A14
12A15	Phạm Ngọc Bình	An	30	10	2005	11A11
12A15	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	06	07	2005	11A14
12A15	Huỳnh Mẫn	Đào	29	08	2005	11A10
12A15	Trịnh Kim	Dinh	02	04	2005	11A7
12A15	Trần Hợp Gia	Hân	28	09	2005	11A14
12A15	Lên Phạm Lan	Hương	11	01	2005	11A15
12A15	Trần Ngọc Gia	Huy	20	05	2005	11A8
12A15	Trần Khánh	Huyền	03	08	2005	11A7
12A15	Nguyễn Huỳnh Vân	Khanh	14	03	2005	11A7
12A15	Phan Huy	Khanh	21	10	2005	11A12
12A15	Hoàng Kim	Khôi	12	04	2005	11A15
12A15	Diệp Thế	Kiệt	02	12	2005	11A14
12A15	Phạm Mai	Linh	03	02	2005	11A14
12A15	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	09	04	2005	11A9
12A15	Vương Thục	Mẫn	06	07	2005	11A11
12A15	Lý Ngọc Thanh	Mỹ	12	12	2005	11A15
12A15	Lê Hoàng Kim	Ngân	03	10	2005	11A15
12A15	Trương Minh	Ngọc	02	03	2005	11A9
12A15	Huỳnh Thanh	Nhã	15	04	2005	11A9
12A15	Du Chí	Nhân	11	11	2005	11A15
12A15	Tôn Thất Anh	Nhân	14	05	2005	11A12
12A15	Bùi Đặng Yến	Nhi	16	09	2005	11A12
12A15	Nguyễn Hồng	Nhung	15	11	2005	11A13
12A15	Phan Huy	Phát	25	10	2005	11A14
12A15	Phạm Mỹ	Phụng	18	09	2005	11A15
12A15	Trần Nam	Phương	02	08	2005	11A9
12A15	Nguyễn Mộc	Quân	21	06	2005	11A10
12A15	Phạm Nguyễn Ngọc	Quang	20	04	2005	11A15
12A15	Nguyễn Thị Phương	Quyên	27	03	2005	11A14
12A15	Phạm Thanh	Son	01	06	2005	11A12
12A15	Lê Minh	Tâm	03	04	2005	11A12
12A15	Nguyễn Hồng	Tâm	20	09	2004	11A11
12A15	Trương Tuấn	Thành	29	10	2005	11A9
12A15	Trần Thái Minh	Thông	26	02	2005	11A11
12A15	Nguyễn Thị Thùy	Trang	09	06	2005	11A9
12A15	Nguyễn Vũ Thiên	Tú	16	01	2005	11A15
12A15	Huỳnh Cát	Tường	24	09	2005	11A12
12A15	Lê Nguyễn Cát	Tường	03	06	2005	11A14
12A15	Nguyễn Ý	Vân	04	01	2005	11A15
12A15	Phùng Thụy Tường	Vy	07	12	2005	11A10
12A15	Nguyễn Hoàng Như	Ý	01	10	2005	11A8

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Lớp cũ
			Ngày	Tháng	Năm	
12A16	Nguyễn Ngọc Trúc	An	11	03	2005	11A12
12A16	Phạm Nguyễn Hoàng	Anh	06	06	2005	11A13
12A16	Ngô Trí	Bảo	27	09	2005	11A11
12A16	Ngô Vương Thiên	Bảo	02	05	2004	11A12
12A16	Nguyễn Thanh	Hà	27	04	2005	11A12
12A16	Trần Khánh	Hà	06	06	2005	11A15
12A16	Trần Ngọc Minh	Hân	28	02	2005	11A9
12A16	Trương Gia	Hân	02	10	2005	11A13
12A16	Trần Diệp	Hào	19	11	2005	11A12
12A16	Cao Nhựt Thanh	Hiền	03	09	2005	11A12
12A16	Nguyễn Ngọc Phương	Khánh	26	02	2005	11A10
12A16	Trần Lê Anh	Khôi	19	01	2005	11A9
12A16	Lê Anh	Khuê	13	02	2005	11A12
12A16	Trương Minh	Khuê	07	10	2005	11A14
12A16	Huỳnh Kim	Long	30	06	2005	11A9
12A16	Ngô Phương	Mai	14	01	2005	11A11
12A16	Vũ Nguyễn Bảo	Minh	27	06	2005	11A12
12A16	Lê Thị Huyền	My	22	07	2005	11A9
12A16	Đào Thụy Xuân	Nghi	13	02	2005	11A13
12A16	Trần Kim	Ngọc	05	11	2005	11A15
12A16	Võ Nguyễn Gia	Ngọc	08	04	2005	11A10
12A16	Trần Phan Phương	Nguyễn	01	01	2005	11A13
12A16	Mai Yên	Nhi	12	04	2005	11A14
12A16	Từ Mẫn	Nhi	10	03	2005	11A13
12A16	Nguyễn Quỳnh	Như	20	12	2005	11A15
12A16	Ngô Huỳnh	Phương	03	02	2005	11A10
12A16	Nguyễn Phương	Quỳnh	14	08	2005	11A14
12A16	Nguyễn Hồ Như	Quỳnh	09	01	2005	11A14
12A16	Nguyễn Minh	Tân	09	07	2005	11A13
12A16	Nguyễn Ngọc Thiên	Thanh	21	12	2005	11A12
12A16	Võ Thanh	Thảo	10	08	2005	11A8
12A16	Lê Thu	Thủy	01	10	2005	11A11
12A16	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	11	06	2005	11A9
12A16	Phùng Ngọc Mai	Trâm	19	03	2005	11A13
12A16	Nguyễn Minh	Trí	17	02	2005	11A12
12A16	Huỳnh Thanh	Trúc	07	05	2005	11A12
12A16	Lê Hoàng Mỹ	Uyên	17	11	2005	11A10
12A16	Võ Ngọc Mỹ	Uyên	25	04	2005	11A12
12A16	Từ Thanh	Vân	18	01	2005	11A11
12A16	Quách Ngọc Thúy	Vy	13	11	2005	11A15
12A16	Bùi Lê Ngọc Như	Ý	05	11	2005	11A9